



# Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG  
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 62

Số 41 (179)

11 tháng 4 năm 2026

24 tháng Hai, Bình Ngô.

*Cuối tuần*

Báo điện tử:

[baotuyenquang.com.vn](http://baotuyenquang.com.vn)



## Hội sinh đất biên cương

2 Trọn nghĩa ven tình

3 Cuộc sống nẩy mầm

**Chuyện**  
**▶ CUỐI TUẦN**

# Trọn nghĩa vẹn tình

■ CHÚC HUYỀN

CHIẾN tranh đã lùi xa nửa thế kỷ, nhưng dưới lớp đất nâu hiển hậu hôm nay, những “hạt giống chết chóc” vẫn còn đó. Những con số thống kê hàng năm về hàng triệu héc-ta đất còn ô nhiễm bom mìn và hàng ngàn người mang thương tật thời bình là thực tế nhức nhối, cho thấy vết thương chiến tranh vẫn chưa thực sự lành lặn. Rà phá bom mìn, vì thế, không đơn thuần là giải phóng nguồn lực đất đai cho kinh tế, mà trước hết là một mệnh lệnh nhân văn. Đó là hành trình trọn nghĩa với lịch sử, vẹn tình với Nhân dân để tìm lại sự bình yên cho đất mẹ.

Trọn nghĩa bởi mỗi mảnh bom được gỡ bỏ là một lần chúng ta thực hiện lời hứa với quá khứ. Dọn dẹp “hiện trường” của chiến tranh để xây dựng tương lai là cách tri ân thực tế nhất. Những người lính công binh hôm nay, lặng lẽ đối mặt hiểm nguy giữa rừng sâu hay trên những cánh đồng biên giới, chính là những người đang viết tiếp khúc quân hành bằng sự quả cảm và trách nhiệm cao cả.

Vẹn tình nằm ở sự thấu cảm với nỗi đau của người đang sống. Làm sạch đất để đôi chân em thơ tối trường không còn nỗi lo, để người nông dân yên tâm với đường cày, để những “vùng đất chết” nằm xưa lại màu mỡ xanh tươi. Vẹn tình còn là sự chăm sóc, sẻ chia với những nạn nhân bom mìn, giúp họ vượt qua nghịch cảnh để không ai bị bỏ lại phía sau.

Rà phá bom mìn là hành trình dài hơi, đòi hỏi sự chung tay của cả cộng đồng. Khi mỗi mầm xanh vươn lên trên mảnh đất an toàn, đó là lúc chúng ta trả nợ ân tình với tiền nhân và đặt nền móng vững chắc cho một Việt Nam bình an. Hòa bình chỉ thực sự trọn vẹn khi nỗi lo sợ về bom mìn không còn hiện hữu. Đó không chỉ là mục tiêu, mà còn là mệnh lệnh từ lương tâm của chúng ta hôm nay ■



▲ Bom mìn, vật liệu nổ còn sót lại sau chiến tranh vẫn tiềm ẩn nguy cơ, đe dọa an toàn và cuộc sống của người dân.

Mỗi cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ rà phá bom mìn, vật liệu nổ cần sự tập trung cao độ trong nhiệm vụ.

# Hồi sinh đất biên

■ HOÀNG HÀ

TRONG CUỘC CHIẾN ĐẤU BẢO VỆ BIÊN GIỚI PHÍA BẮC GIAI ĐOẠN 1979 - 1989, NHIỀU VÙNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VẪN MANG TRONG MÌNH NHỮNG “VẾT THƯƠNG” CHƯA LÀNH. DƯỚI LỚP ĐẤT TƯỜNG CHỪNG BÌNH YÊN, BOM MÌN, VẬT LIỆU NỔ CÒN SÓT LẠI VẪN ÂM THẨM ĐE DỌA CUỘC SỐNG NGƯỜI DÂN. NHỮNG NĂM QUA, CÁC ĐƠN VỊ CÔNG BINH THUỘC BỘ CHQS TỈNH VÀ QUÂN KHU 2 ĐÃ KIÊN TRÌ RÀ PHÁ, LÀM SẠCH ĐẤT, MỞ ĐƯỜNG CHO TÌM KIẾM, QUY TẬP HÀI CỐT LIỆT SĨ. TỪ NHỮNG “VÙNG ĐẤT CHẾT”, SỰ SỐNG ĐANG DẪN HỒI SINH, MỞ RA KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN MỚI CHO VÙNG BIÊN.

## Nỗi đau dai dẳng

THÔN Giang Lam, xã Thanh Thủy từng được ví như “tọa độ lửa” của chiến trường Vị Xuyên, nơi bom đạn đã cày xới từng tấc đất với những địa danh “Lò vôi thế kỷ”, “Đồi thịt băm”... Khi biên giới bình yên, người dân từ nơi sơ tán trở về, bám đất dựng nhà, khai hoang sản xuất với khát vọng hồi sinh quê hương. Nhưng dưới lớp đất tưởng chừng đã yên ổn, bom mìn còn sót lại vẫn nình rập, khiến mỗi nhất cuộc trở thành một lần đánh cược với số phận.

Ông Bồn Văn Hòn là một trong những nạn nhân của những “ừ thần ngũ quỷ” ấy. Trong một lần đi làm nương, ông không may cuộc phải mìn 652A, mất đi đôi chân và khả năng lao động của người là trụ cột gia đình. Từ đó, cuộc sống của ông gắn với đôi chân giả và những bước đi tập tễnh, chậm chạp. Không còn khả năng làm việc nặng, ông chỉ quanh quẩn với những việc nhẹ trong nhà, trong khi ký ức về tai nạn năm nào vẫn chưa thể nguôi ngoai.

Ông ngậm ngùi chia sẻ: “Tai nạn đó đã khiến tôi đang là trụ cột gia đình, trở thành người phải phụ

thuộc vào người thân. Gia đình tôi còn có thêm ba người khác gặp tai nạn bom mìn, trong đó một người đã không qua khỏi”.

Toàn tỉnh hiện có gần 400 người khuyết tật là nạn nhân của bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, riêng xã Thanh Thủy đã có tới 202 trường hợp, tập trung chủ yếu ở các thôn biên giới như: Nà Toong, Giang Lam, Nậm Ngật, Xín Chải... Phần lớn các nạn nhân đều thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo do mất đi khả năng lao động, cuộc sống phụ thuộc vào gia đình và sự hỗ trợ của cộng đồng.

Đồng chí Lê Mạnh Dũng, Chủ tịch UBND xã chia sẻ: “Đảng và Nhà nước đã có nhiều chính sách quan tâm, hỗ trợ nạn nhân bom mìn về y tế, sinh kế và an sinh xã hội. Tại địa phương, chúng tôi cũng chủ động lồng ghép thêm các chương trình hỗ trợ người khuyết tật, vay vốn hộ nghèo. Tuy nhiên, những tổn thất về sức

khỏe và tinh thần khiến cuộc sống của nhiều nạn nhân vẫn còn nhiều khó khăn tạo gánh nặng lên gia đình và cộng đồng”.

Chiến tranh đã lùi xa nhưng hệ lụy bom mìn vẫn là rào cản lớn đối với phát triển ở nhiều địa phương. Toàn tỉnh còn khoảng 95 nghìn ha đất bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ, trong đó hơn 19 nghìn ha ô nhiễm nặng, ảnh hưởng trực tiếp đến việc khai thác tài nguyên đất, rừng và nước. Nhiều diện tích sản xuất bị bỏ hoang vì người dân không dám canh tác; tai nạn

“ Rà phá bom mìn không chỉ để tìm đồng đội đã hy sinh, mà còn tạo dựng môi trường sống an toàn cho Nhân dân, mở rộng quỹ đất sản xuất, tạo sinh kế bền vững. Quan trọng hơn, đó là nền tảng để phát triển kinh tế - xã hội vùng biên, giúp người dân yên tâm bám đất, bám làng, trở thành những “cột mốc sống”, góp phần giữ vững chủ quyền lãnh thổ biên giới Quốc gia”.

Đại tá NGUYỄN MINH KHÔI  
Phó Chính ủy Bộ CHQS tỉnh



# cường



Bộ đội công binh Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh rà phá bom mìn, vật nổ tại xã Minh Tân.

- Toàn tỉnh có **95.363** ha đất bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ, trong đó **19.513** ha bị ô nhiễm nặng.
- Đã làm sạch, giải phóng trên **19.000** ha đất, thu gom, xử lý trên **100.000** vật nổ các loại.
- Trong chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc từ 1979 - 1989, trên địa bàn tỉnh có **4.267** liệt sĩ hy sinh.
- Đã quy tập, an táng được **3.100** liệt sĩ, cần tiếp tục tìm kiếm **1.167** liệt sĩ.

vẫn xảy ra, gây thương vong và gián đoạn sinh kế. Không chỉ vậy, hàng loạt dự án hạ tầng, giao thông, du lịch... phải chậm tiến độ do chưa được rà phá an toàn, khiến chi phí đầu tư tăng cao. Ô nhiễm bom mìn vì thế trở thành một "nút thắt" dai dẳng, kìm hãm sự phát triển của các xã vùng biên.

Từ thực tế ấy, công tác rà phá bom mìn không chỉ mang ý nghĩa khắc phục hậu quả chiến tranh, mà còn mở ra không gian phát triển mới. Đại tá Nguyễn Minh Khôi, Phó Chính ủy Bộ CHQS tỉnh nhấn mạnh: "Rà phá bom mìn không chỉ để tìm đồng đội đã hy sinh, mà còn tạo dựng môi trường sống an toàn cho Nhân dân, mở rộng quỹ đất sản xuất, tạo sinh kế bền vững. Quan trọng hơn, đó là nền tảng để phát triển kinh tế - xã hội vùng biên, giúp người dân yên tâm bám đất, bám làng, trở thành những "cột mốc sống", góp phần giữ vững chủ quyền lãnh thổ biên giới Quốc gia".

## Xoa dịu vết thương chiến tranh

Ở những vùng biên từng in dấu chiến tranh, sự hồi sinh bắt đầu bằng những bước chân lẫm thẫm của người lính công binh. Những năm qua, tỉnh Tuyên Quang đã phối hợp với Quân khu 2 triển khai nhiều dự án rà phá bom mìn quy mô lớn. Hàng nghìn héc-ta đất tại các điểm cao Thanh Đức, Thanh Thủy, Xín Chải, Minh

Tân, Tùng Vai, Nghĩa Thuận... từng bước được "làm sạch", hàng trăm nghìn vật nổ được phát hiện, thu gom, xử lý tạo điều kiện thuận lợi cho xây dựng hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội và tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

Tại Cao Mã Pờ, xã Tùng Vai, công việc của những người lính Lữ đoàn Công binh 543 diễn ra trong lặng lẽ nhưng đầy hiểm nguy. Mỗi ngày, họ men theo những sườn núi đá tai mèo lởm chởm, dò từng tấc đất bằng thiết bị chuyên dụng, kiên trì gỡ bỏ những "tử thần ngủ quên" đã nằm sâu hàng chục năm. Thượng úy Nguyễn Văn Hùng, Phó Chỉ huy trưởng công trường chia sẻ, địa hình dốc, trơn trượt, sương mù dày đặc khiến việc di chuyển và tác nghiệp gặp nhiều khó khăn, song cán bộ, chiến sĩ luôn xác định rõ trách nhiệm: làm sạch đất không chỉ là nhiệm vụ, mà là mệnh lệnh từ cuộc sống bình yên của Nhân dân.

Với những người lính công binh, mỗi mét vuông đất được rà

phá là một phần kỷ ức chiến tranh được bóc tách. Đại úy Phạm Minh Tiến, Đại đội công binh II, Bộ CHQS tỉnh người có kinh nghiệm dò, gỡ bom mìn chia sẻ: "Các loại bom mìn, vật liệu nổ sót lại sau chiến tranh tồn tại đa dạng, phân bố không theo quy luật, từ đạn pháo, mìn sát thương đến các loại chửa phát nổ, nằm sâu dưới lòng đất. Chính sự phức tạp ấy khiến công việc trở nên nguy hiểm hơn, đòi hỏi sự cẩn trọng tuyệt đối và bản lĩnh vững vàng".

Dự án rà phá bom mìn, vật nổ giai đoạn 2025 - 2027 do Quân khu 2 triển khai hướng tới mục tiêu giảm thiểu tai nạn, làm sạch đất đai ô nhiễm, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng, an ninh trên tuyến biên giới. Dự án được thực hiện tại 25 xã thuộc 4 tỉnh Tuyên Quang, Lào Cai, Lai Châu và Điện Biên, với tổng diện tích hơn 11.700 ha. Riêng tỉnh Tuyên Quang triển khai trên 4.460 ha tại 12 xã, huy động 25 đơn vị tham gia. Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Gia Long nhấn

mạnh, rà phá bom mìn không chỉ là nhiệm vụ Quốc phòng - An ninh mà còn là điều kiện tiên quyết để mở rộng không gian phát triển, nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân; đồng thời góp phần đẩy nhanh tiến độ quy tập hài cốt liệt sĩ, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân vững chắc nơi biên cương.

Sự hồi sinh đang dần hiện hữu rõ nét ở những bản làng nơi biên giới. Tại các thôn Giang Lam, Nậm Ngất xã Thanh Thủy, Hoàng Lý Pả, Minh Tân nhiều diện tích từng bị bỏ hoang nay đã được bàn giao cho người dân canh tác. Gia đình ông Bồn Văn Pằng, đội 2, xã Thanh Thủy, từng chặt vật với cái dùi vào mỗi mùa giáp hạt. Từ khi được giao gần 2 ha đất sạch để trồng cây lương thực, cuộc sống của gia đình ông dần ổn định. Không còn nỗi sợ khi cước đất, không còn những khoảng trống bị bỏ hoang, ông Pằng có thể yên tâm gắn bó với ruộng đồng. Tương tự, ông Đăng Văn Đông, đội 4, xã Thanh Thủy, được giao gần 3 ha đất đồi sau khi

đã được lực lượng công binh rà phá an toàn. Từ quỹ đất ấy, ông đầu tư chăn nuôi, trồng cây ăn quả, từng bước thoát nghèo, ổn định cuộc sống.

Từ những "vùng đất chết", các bản làng biên giới đã hồi sinh, không chỉ bằng cây trái, mùa màng, mà bằng chính niềm tin của người dân vào một tương lai an toàn và bền vững trên dải biên cương. Song hành với đó, các chính sách an sinh xã hội cũng đang từng bước xoa dịu nỗi đau chiến tranh. Nhiều nạn nhân bom mìn được hỗ trợ lắp chân, tay giả, phục hồi chức năng; các chương trình trao bò giống, cây giống, hỗ trợ sinh kế được triển khai, giúp các gia đình từng chịu mất mát có thêm điều kiện vươn lên. Hành trình "hồi sinh những vùng đất chết" vì thế vẫn đang tiếp diễn. Khi từng tấc đất được làm sạch, từng phần người được nâng đỡ, cũng là lúc những vết thương chiến tranh khép lại, nhường chỗ cho sự sống, cho niềm tin và cho một tương lai tươi sáng hơn ■

## DIỄN ĐÀN

# Cuộc sống nảy mầm

■ THIÊN THANH

SAU cuộc chiến bảo vệ biên giới phía Bắc, ở các xã Thanh Thủy, Lao Chải, Minh Tân... nhiều vùng đất vẫn mang trong mình những "vết thương" do bom mìn, vật liệu nổ còn sót lại dưới lòng đất. Những hiểm họa vô hình ấy khiến không ít diện tích đất rơi vào tình trạng bỏ hoang, trở thành những "vùng đất chết" giữa đời sống hôm nay.

Đất, với người dân vùng cao, là chỗ dựa sinh kế, là nguồn sống, là hy vọng. Nhưng khi dưới mỗi tấc đất vẫn tiềm ẩn nguy cơ, thì việc cày xới, trồng trọt hay mở mang sản xuất đều trở thành nỗi lo thường trực. Không ít gia đình chấp nhận thu hẹp sản xuất, thậm chí bỏ đất, vì không dám đánh đổi sự an toàn. Những triển đổi im lìm, những thửa ruộng cỏ mọc um tùm... không chỉ là sự lãng phí tài nguyên, mà

còn là biểu hiện của một nỗi đau chưa nguôi ngoai. Trong bối cảnh ấy, công tác rà phá bom mìn, vật liệu nổ không chỉ là nhiệm vụ quốc phòng hay kỹ thuật đơn thuần, mà sâu xa hơn, đó là hành trình chữa lành. Ý nghĩa lớn nhất của công việc này không nằm ở những con số thống kê diện tích được làm sạch, mà ở sự hồi sinh của đất đai và niềm tin. Khi những vùng đất từng bị coi là "đất chết" được trả lại sự an toàn, người dân quay trở lại, gieo trồng, dựng xây. Những mầm cây nhú lên từ lòng đất không chỉ báo hiệu một mùa vụ mới, mà còn là biểu tượng của sự sống đang nảy mầm từ chính những đau thương của quá khứ.

Màu xanh dần trở lại trên những triển đồi, cánh đồng. Đó là màu xanh của ngô, lúa, của rừng cây

đang hồi sinh; nhưng hơn thế, đó là màu xanh của hy vọng, của niềm tin vào tương lai. Khi đất không còn ẩn chứa hiểm nguy, cuộc sống của người dân cũng dần ổn định. Trẻ em có thể vui chơi trên chính mảnh đất quê hương mà không còn nỗi sợ vô hình. Những con đường được mở ra, những mái nhà mới được dựng lên, tạo nên diện mạo mới cho vùng biên.

Hành trình làm sạch bom mìn vì thế mang đậm giá trị nhân văn. Đó là hành trình trả lại sự sống cho đất, trả lại bình yên cho con người. Những nỗ lực thầm lặng của các lực lượng làm nhiệm vụ, cùng sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, đã và đang từng bước biến những vùng "đất chết" thành những vùng đất của sự sống, bình yên và phát triển ■

# Những chia sẻ tâm huyết

Sau hàng thập kỷ chiến tranh lùi xa, những “vết thương” từ bom mìn vẫn âm thầm hiện hữu trong lòng đất, trở thành rào cản cho sự phát triển và là nỗi lo canh cánh của người dân. Quyết tâm đưa màu xanh trở lại trên những vùng đất từng là chiến trường không chỉ là nhiệm vụ của lực lượng vũ trang mà là tâm nguyện chung của cả hệ thống chính trị và cộng đồng. Để hiểu rõ hơn về ý nghĩa và tầm quan trọng của nhiệm vụ này, phóng viên Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang đã ghi lại những chia sẻ đầy tâm huyết từ các cấp chính quyền, ngành chức năng và chính những người đang trực tiếp thụ hưởng thành quả từ những vùng “đất sạch”.

Thiếu tá CHU DUY HÂN, Trưởng Ban công binh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

## Quyết tâm hoàn thành đúng tiến độ Dự án Rà phá bom mìn, vật nổ



ĐẾN thời điểm hiện tại, Dự án Rà phá bom mìn, vật nổ khắc phục hậu quả sau chiến tranh, giai đoạn 2025 - 2027 đang được Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Tuyên Quang triển khai tại 12 xã với 27 đơn vị thi công và giám sát trên diện tích 224 ha. Dự kiến sẽ kết thúc vào 11 - 2026. Ban công binh đang cùng các đơn vị thực hiện dự án kết hợp chặt chẽ với công tác quy tập hài cốt liệt sĩ. Các xã trong vùng dự án thường xuyên tuyên truyền để Nhân dân hiểu rõ về chủ trương của Đảng, Nhà nước, Quân đội về khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh; tích cực tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ gắn với phát triển kinh tế - xã hội, góp phần củng cố quốc phòng, an ninh.

Cựu chiến binh PHẠM VĂN CÔNG, thôn Cầu Cà, xã Yên Nguyên

## Trả lại sự bình yên cho đất



SAU chiến tranh, bom mìn, vật nổ còn sót lại vẫn âm thầm nằm dưới lòng đất, trở thành hiểm họa dai dẳng, kìm hãm sự hồi sinh của những vùng từng là chiến trường. Ở nhiều địa phương, mỗi mét vuông đất được làm sạch đều là kết tinh của mồ hôi, trí tuệ và cả sự dấn thân của lực lượng rà phá bom mìn. Công việc ấy không chỉ là thao tác kỹ thuật, mà là hành trình đổi mới với rủi ro luôn hiện hữu. Từng tín hiệu nghi vấn được kiểm tra cẩn trọng, từng quả bom, mìn được vô hiệu hóa theo quy trình nghiêm ngặt, không cho phép bất kỳ sai sót nào. Bởi phía sau mỗi thao tác là sự an toàn của cộng đồng và tương lai của vùng đất.

Khi những “tử địa” dần được làm sạch, đất đai mới có cơ hội hồi sinh. Rà phá bom mìn vì thế không chỉ là nhiệm vụ hậu chiến, mà là công việc lặng thầm nhưng thiết yếu để trả lại nhịp sống bình yên cho đất và tương lai bền vững cho cộng đồng.

Cựu chiến binh LƯU THANH TRÌ (E876-F356 Quân khu 2)

## Hồi sinh vùng đất biên giới

LÀ người lính trực tiếp chiến đấu tại mặt trận Vị Xuyên, từng chứng kiến đạn pháo cày xới nát đất đai vùng biên, tôi thấu hiểu những hiểm nguy mà bom mìn còn sót lại đang gây ra. Sự hiện diện của vật liệu nổ dưới lòng đất không chỉ gợi lại những ký ức đau lòng về sự hy sinh, mất mát, mà còn là mối đe dọa thường trực đến tính mạng của bất cứ ai dấn chân tới đây.

Hiện nay, nhiều diện tích đất biên giới vẫn bị ô nhiễm bom mìn nghiêm trọng, trở thành rào cản lớn khiến việc tiếp cận các địa danh lịch sử cũng như những vị trí chiến trường xưa trở nên vô cùng khó khăn. Tâm nguyện lớn nhất của chúng tôi là mong các cơ quan chức năng sớm rà phá, làm sạch hoàn toàn những “vùng đất chết” này. Việc giải phóng đất đai khỏi bom mìn không chỉ bảo vệ sự an toàn cho Nhân dân mà còn là điều kiện tiên quyết để bà con yên tâm bám bản, canh tác và hồi sinh sức sống trên đất biên cương.



Ông VI QUANG NGỌC, Chủ tịch UBND xã Minh Tân

## Thêm động lực để vùng biên thoát nghèo

XÃ Minh Tân là địa bàn từng chịu nhiều tác động của chiến tranh, đặc biệt tại các thôn biên giới là Hoàng Lý Pá, Mã Hoàng Phìn với hơn 1.900 ha đất bị ô nhiễm bom mìn, mỗi rà phá khoảng hơn 600 ha. Phần lớn bà con sống dựa vào nông nghiệp nhưng nhiều diện tích đất không thể canh tác, sản xuất bị thu hẹp, thu nhập bấp bênh.

Chúng tôi xác định công tác rà phá bom mìn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, không chỉ bảo đảm an toàn mà còn mở ra không gian phát triển cho địa phương. Khi đất được làm sạch, người dân có thêm quỹ đất để mở rộng sản xuất, đưa các giống cây trồng chủ lực vào canh tác, phát triển chăn nuôi các loại vật nuôi phù hợp, từng bước nâng cao thu nhập. Đây cũng là điều kiện để hình thành các mô hình kinh tế hộ, kinh tế trang trại, tạo sinh kế bền vững cho người dân vùng biên. Thời gian tới, chính quyền xã đề nghị các lực lượng công binh tiếp tục đẩy nhanh tiến độ rà phá bom mìn, vật liệu nổ, mở rộng quỹ đất an toàn cho sản xuất. Đồng thời, mong muốn tình quan tâm hỗ trợ nhiều hơn tạo điều kiện để người dân phát triển sinh kế, ổn định cuộc sống.



Anh BỒN VĂN ĐẶNG, thôn Nặm Ngặt, xã Thanh Thủy

## Cần thêm điểm tựa để vươn lên



TRONG một lần lên núi chăn thả gia súc, tôi không may dẫm phải mìn 65IIA. Vụ nổ đã cướp đi một chân, khiến sức khỏe của tôi suy giảm nghiêm trọng, mất hơn một nửa khả năng lao động. Gia đình tôi có 4 người là nạn nhân của bom mìn sau chiến tranh, anh trai tôi đã tử vong, ba người còn lại đều mang thương tật. Hiện nay, tôi được Nhà nước hỗ trợ theo chính sách người khuyết tật với mức trợ cấp hơn 1 triệu đồng mỗi tháng, được cấp thẻ bảo hiểm y tế

miễn phí và hỗ trợ khám, chữa bệnh. Những chính sách đó là nguồn động viên rất lớn, giúp chúng tôi với bớt phần nào khó khăn trong cuộc sống. Tuy nhiên, với hoàn cảnh nhiều người mất sức lao động, gia đình tôi vẫn thiếu sinh kế ổn định, cuộc sống còn nhiều chật vật. Tôi mong các cấp chính quyền tiếp tục quan tâm, hỗ trợ thêm về đào tạo nghề, tạo việc làm phù hợp với người khuyết tật, đồng thời lồng ghép các nguồn vốn phát triển sản xuất để chúng tôi có điều kiện vươn lên.

# Hoa nở nơi "Lò vôi thế kỷ"

■ AN GIANG

DƯỚI CHÂN NHỮNG ĐIỂM CAO 468, 685, 772, 800, 900... MỘT THỜI KHÓI LỬA, NƠI MỖI TẮC ĐẤT ĐỀU MANG TRONG MÌNH NHỮNG MẢNH KÝ ỨC ĐAU THƯƠNG CỦA CUỘC CHIẾN, CÓ MỘT NGÔI LÀNG NHỎ BÌNH YÊN CỦA NGƯỜI DAO, ĐANG KIỆU HẠNH VƯỜN MÌNH, TRẦN ĐÁY NHỰA SỐNG SAU GẦN 40 NĂM BỀN BỈ VƯỢT KHÓ, VƯỜN LÊN. HOA ĐANG NỞ NƠI "LÒ VÔI THẾ KỶ" NĂM NÀO.



Các Cựu chiến binh kể về cuộc chiến khốc liệt nơi "Lò vôi thế kỷ" Nậm Ngặt.

## "Trận địa" bom mìn sau cuộc chiến

Ai từng lên Thanh Thủy, nghe về Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc, đều không thể quên những "Lò vôi thế kỷ", "Đôi thị băm", để thấy mức độ khốc liệt của cuộc chiến. Những cựu chiến binh khi thăm lại chiến trường xưa đều kể rằng, Nậm Ngặt là một trong những "tọa độ địa pháo" ác liệt nhất, nơi có rất nhiều đồng đội đã hy sinh.

Khi biên giới dừng tiếng súng, người dân trở về chỉ còn lại tro tàn. Nhưng nỗi đau không chỉ dừng lại ở những nếp nhà đổ nát. Gần 100% diện tích đất tự nhiên của thôn bị ô nhiễm bom mìn, biến nơi đây thành một "trận địa" thứ hai, lặng lẽ nhưng vô cùng hiểm nguy. Bom mìn ẩn mình dưới những nếp đất quen thuộc, rình rập bàn chân người đi ruộng, làm rẫy. Bí thư Chi bộ thôn Nậm Ngặt Đặng Văn Sĩ dẫn tôi đi thăm cánh đồng lúa xuân đang vào thì con gái, rồi lại chỉ tay về phía những vạt nương ngô, anh nghẹn ngào nhớ lại những năm tháng hằn sâu vết sẹo hậu chiến: "Thôn có 2 người chết và 14 người mang thương tật suốt đời vì bom mìn. Những cái tên như ông Bốn Văn Hòn, anh Triệu Văn Nguyễn đã trở thành những nhân chứng sống cho sự tàn khốc của thời hậu chiến".

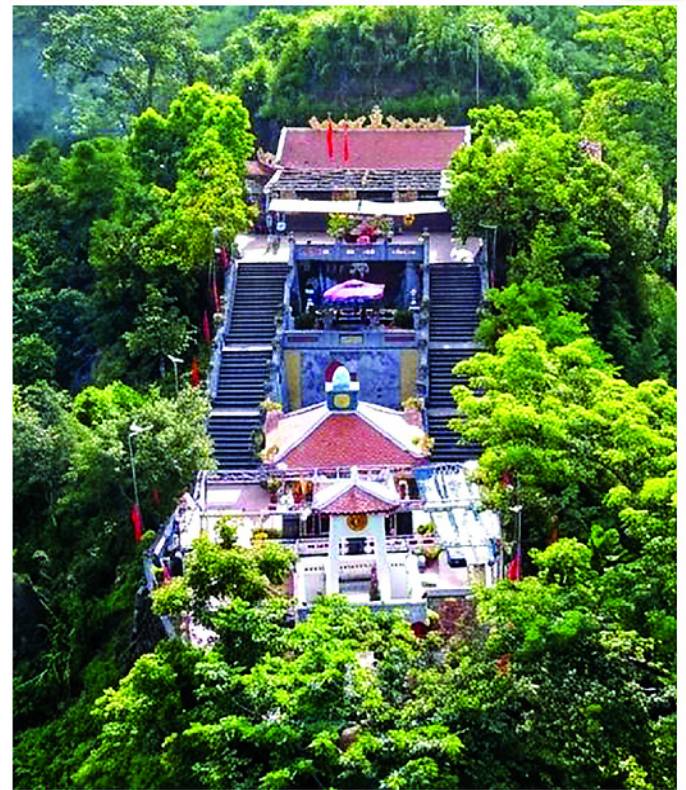
Trong đó tưởng hợp ông Hòn là một câu chuyện đau lòng chồng chất. Năm 2000, một vụ nổ mìn khi đi lấy gỗ đã cướp đi chân phải của ông và mạng sống của người em họ. Bốn năm sau, một lần đi chăn gia súc, ông giẫm phải mìn và mất một bên chân còn lại. Hình ảnh người đàn ông chỉ còn phần thân trên, hằng ngày vẫn nỗ lực

lên lán chân dê, yêu cuộc sống là một biểu tượng lay động về ý chí sống bền bỉ của người dân biên ải. Đáng thương hơn, trong gia đình ông Hòn, người em rể và em cháu cũng bị mất một chân vì tai nạn bom mìn.

Những nỗi đau ấy tưởng chừng sẽ nhấn chìm Nậm Ngặt trong bóng tối, nhưng không, chính từ những cơ thể không còn lành lặn ấy, tình thân bất khuất đã bùng lên mạnh mẽ, để có một Nậm Ngặt xanh màu hy vọng hôm nay.

## Nhịp sống mới

Sự hồi sinh của Nậm Ngặt bắt đầu từ những nỗ lực bền bỉ của Đảng, chính quyền và các đơn vị rà phá bom mìn. Từ năm 1995 đến nay, những bước chân



Điểm cao 468, thôn Nậm Ngặt là một trong những "tọa độ lửa pháo" giai đoạn 1979 - 1989.

thăm lạng của lực lượng chức năng đã làm sạch khoảng 98% diện tích đất đai. Đất sạch đến đâu, màu xanh trải dài đến đó. Sự sống thực sự hồi sinh khi người dân được chạm tay vào đất canh tác mà không còn nỗi lo thường trực về những vụ nổ.

Hôm nay, Nậm Ngặt hiện ra với một diện mạo hoàn toàn khác. Thôn có 65 hộ với 329 nhân khẩu đã biết dựa vào thế mạnh của quê hương để vươn lên. Một trong những điểm sáng nhất chính là việc khai thác du lịch tâm linh tại Đền thờ các Anh hùng Liệt sỹ mặt trận Vị Xuyên tại điểm cao 468. Đây không chỉ là "địa chỉ đỏ" tri ân, thu hút trên 10.000 lượt khách mỗi năm, mà còn mở ra sinh kế mới cho bà con khi có 12 hộ dân mạnh dạn mở quán, giới thiệu đặc sản địa phương như chè Shan tuyết, mật ong rừng, được liệu... đem lại thu nhập từ 200 - 500 nghìn đồng mỗi ngày.

Đặc biệt, từ đầu năm 2025, một làn gió mới mang tên "cây đầu tằm" đã về với bản Dao. Với diện tích 7 ha liên kết cùng doanh nghiệp, người dân góp đất, góp công, doanh nghiệp hỗ trợ kỹ thuật và bao tiêu sản phẩm. Những nương dâu xanh mướt đang hứa hẹn những mùa bội thu, thay thế cho sự khô cằn của đá. Bên cạnh đó, 43 ha chè cổ thụ và đàn gia súc hơn 600 con chính là nền tảng vững chắc cho kinh tế hộ gia đình.

Bí thư Chi bộ Đặng Văn Sĩ tự hào chia sẻ: "Nậm Ngặt nay đã đổi thay nhiều, nhiều mô hình kinh tế mang lại hiệu quả, thu nhập bình quân đầu người đã đạt 34,5 triệu đồng/năm. Thôn chỉ còn 6 hộ nghèo, đặc biệt các lao động chính mang thương tật suốt đời do bom mìn hậu chiến đều đã thoát nghèo".

Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, Nậm Ngặt đang dần khẳng định thế "chân kiềng" vững chắc giữa kinh tế, văn hóa và an ninh quốc phòng. Hơn 3,2 km đường biên giới với 5 cột mốc chủ quyền tại đây được người dân bảo vệ bằng tất cả tình yêu và trách nhiệm. Chủ tịch UBND xã Thanh Thủy Lê Mạnh Dũng khẳng định: "Không chỉ hồi sinh diệu kỳ từ tro tàn chiến tranh, Nậm Ngặt còn là biểu tượng cho tinh thần thép nơi biên cương Tổ quốc. Người dân đã chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mạnh dạn áp dụng mô hình liên kết sản xuất, mang lại thu nhập ổn định".

Năm Ngặt hôm nay, màu xanh của lúa, đầu tằm, ngô và chè cổ thụ đã che mờ vết sẹo của đạn pháo. Sự hồi sinh của Nậm Ngặt không chỉ là câu chuyện thoát nghèo, mà là bản anh hùng ca về nghị lực của những con người không bao giờ khuất phục trước nghịch cảnh, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng nơi biên cương Tổ quốc ■

## GIẢI THOẠI

### Bài thơ viết trên thành xe tăng

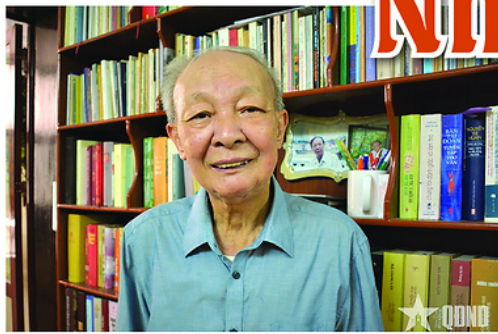
**G**IAI thoại về bài thơ "Năm anh em trên một chiếc xe tăng" của nhà thơ Hữu Thịnh là biểu tượng rực rỡ cho sự sống của văn chương chiến hào.

Năm 1971, giữa chiến dịch Đường 9 - Nam Lào khốc liệt, Hữu Thịnh khi đó là cán bộ tuyên huấn thuộc Bình chủng Thiết giáp. Trong một quãng nghỉ ngắn ngủi giữa rừng già Trường Sơn, ông lặng người quan sát năm chiến sĩ trong một kíp xe đang chia nhau từng ngụm nước, mẩu lương khô. Cảm xúc trào dâng, nhà thơ vớ vội mảnh giấy trong túi áo ngực, áp lên thành thép của chiếc xe tăng còn nóng hôi hổi mùi dầu mỡ và khói súng để ghi lại những dòng thơ đầu tiên. Thành xe lúc ấy vừa là

"bàn viết" dã chiến, vừa là điểm tựa tâm hồn. Ông viết hồi hã giữa cuộc hành quân để kịp lưu lại khoảnh khắc: "Năm anh em trên một chiếc xe tăng/Như năm bông hoa nở cùng một cội".

Bài thơ ra đời ngay tại trận địa, khi được phổ nhạc, tác phẩm lập tức trở thành "bình chũng ca", vang vọng trên khắp các nẻo đường tiến về Sài Gòn xuân 1975. Hình ảnh người lính viết văn trên thành xe tăng đã trở thành biểu tượng đẹp của sự hòa quyện giữa lý tưởng và cảm xúc, nơi văn chương đồng hành cùng xích sắt xe tăng đi đến ngày toàn thắng.

HẢI YẾN (Stu tâm)



*Dại tá, Nhà thơ Nguyễn Đức Mậu.*

# Nhớ cây trầm lặng lẽ

■ DUY ANH

Sáng ngày 8/4, Nhà thơ, Đại tá Nguyễn Đức Mậu đã đột ngột qua đời. Sự ra đi của ông để lại trong lòng bạn đọc và giới văn chương một khoảng trống lặng lẽ mà sâu thẳm.

NGUYỄN Đức Mậu sinh ra và trưởng thành trong những năm tháng đất nước còn nhiều gian khổ. Ông từng là người lính, đi qua chiến tranh với tất cả những trải nghiệm thực tiễn và khắc nghiệt. Chính quãng đời ấy đã trở thành nguồn mạch chủ đạo nuôi dưỡng hồn thơ của ông. Nhưng điều đáng quý là thơ Nguyễn Đức Mậu không dừng lại ở việc ghi chép chiến tranh như một ký ức, mà nâng lên thành những suy tư về con người, về số phận và những giá trị bền lâu của cuộc sống.

Ông, người đọc bắt gặp một giọng thơ điềm tĩnh, giàu suy tưởng, đôi khi như một lời tự vấn. Ông không tìm đến những hình ảnh hào nhoáng, mà thường chọn những chi tiết đời thường, giản dị, thậm chí có phần trầm lắng. Chính sự giản dị ấy lại làm nên sức nặng: thơ ông không “kêu” nhưng “thăm”, không gây choáng ngợp mà khiến người đọc phải dừng lại, suy nghĩ.

Nhắc tới Nguyễn Đức Mậu, người yêu thơ nhớ ngay đến “*Năm mộ và cây trầm*” - bài thơ không chỉ nói về cái chết của người lính, mà còn là suy tư sâu sắc về sự hóa thân của con người vào đất đai, vào ký ức dân tộc. Hình ảnh cây trầm mọc lên từ năm mộ mang ý nghĩa biểu tượng về sự tiếp nối và thanh lọc. Những câu thơ như một lời thì thầm:

*“Từ năm mộ mọc lên cây trầm  
Hương bay qua những mùa  
gió lặng...”*

Ở đây, chất triết lý không khô cứng mà thấm vào cảm xúc, khiến người đọc nhận ra vẻ đẹp của sự hy sinh trong chiều sâu nhân bản.

Trong “*Cây xương rồng*”, Nguyễn Đức Mậu lại chọn một hình ảnh rất đời thường để gửi gắm suy tư. Cây xương rồng gai góc, khô cằn trở thành biểu tượng của sức sống bền bỉ, của con người vượt qua khắc nghiệt:

*“Xương rồng vẫn nở hoa  
Giữa miền cát cháy...”*

Câu thơ giản dị mà hàm chứa một triết lý sống: trong hoàn cảnh khắc nghiệt nhất, con người vẫn có thể giữ được vẻ đẹp và niềm tin.

Một mạch khác trong thơ ông là nỗi cô đơn và suy tư của con người sau chiến tranh. Ở đó, người lính trở về không chỉ mang theo ký ức, mà còn mang theo những khoảng trống khó gọi tên. Đặc biệt, bài thơ *Màu hoa đỏ* của ông được nhạc sĩ Thuận Yến phổ nhạc thành bài hát cùng tên đã dệt nên “màu hoa đỏ” của chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong lòng nhiều thế hệ.

Trong bài “*Đêm Khâu Vai*”, ông có những câu thơ thật tha thiết:  
*Em ở đâu để vầng trăng cạn bác  
Em ở đâu...? Để nhịp khèn khi  
nghe nấc, lúc mưa tuôn*



*Những tuyển tập thơ Nguyễn Đức Mậu.*

*Có bao kẻ rượu say, rượu đau  
là thuốc độc  
Giết làm sao được cái nhớ  
cái buồn...?*

Cái nhớ cái buồn ấy chính là những dẫn vật, những ký ức không người - một cách diễn đạt rất tinh tế về đời sống nội tâm.

Dù viết về chiến tranh hay đời thường, thơ Nguyễn Đức Mậu không cực đoan hóa đau thương, mà hướng về sự cân bằng, về khả năng tự chữa lành của con người. Ngay cả khi viết về mất mát, thơ ông vẫn le lói một niềm tin lặng lẽ vào cuộc đời.

Nhà thơ Nguyễn Đức Mậu

đã được tặng nhiều giải thưởng quan trọng như Giải thưởng Nhà nước về Văn học Nghệ thuật, Giải thưởng văn học ASEAN và nhiều Giải thưởng của Hội Nhà văn Việt Nam. Những vinh danh ấy không chỉ ghi nhận giá trị nghệ thuật, mà còn khẳng định vị trí riêng của ông trong nền thơ Việt Nam hiện đại.

Ở góc độ văn học, ông được xem là một trong những gương mặt tiêu biểu của lớp nhà thơ trưởng thành từ chiến tranh nhưng đã vượt ra khỏi “cái bóng chiến tranh” để đi vào chiều sâu nhân sinh. Nếu nhiều cây bút

cùng thời thiên về tự sự hoặc sử thi, thì Nguyễn Đức Mậu lại chọn con đường trầm lắng hơn, nghiêng về suy tưởng và triết lý đời sống. Chính điều đó giúp thơ ông có sức sống lâu dài, không bị giới hạn trong một thời đoạn.

Không chỉ là một nhà thơ, ông còn là người làm công tác văn học tận tụy, từng tham gia công tác tại Hội Nhà văn Việt Nam, âm thầm đóng góp và nâng đỡ các thế hệ viết trẻ. Những ai từng gặp ông đều nhớ đến một con người hiền hòa, chân thành, ít nói nhưng sâu sắc. Ông sống đúng như cách ông viết, giản dị, không phô trương.

Sự ra đi của Nguyễn Đức Mậu không chỉ là mất mát của gia đình, bạn bè, mà còn để lại khoảng trống về một giọng thơ giàu bản sắc. Trong một thời nhịp sống ngày càng gấp gáp, thơ ông như một lời nhắc nhở về sự chậm lại, về việc lắng nghe chính mình và trân trọng những giá trị bền vững.

Vinh biệt ông, bạn yêu thơ Nguyễn Đức Mậu vẫn nhớ một “cây trầm” lặng lẽ tỏa hương, nhớ màu hoa đỏ rực rỡ đáng tự hào. Đọc lại thơ ông, ta tìm thấy những suy tư, những nỗi buồn, và cả niềm tin âm thầm mà bền bỉ vào cuộc đời ■

**MỖI TUẦN MỘT CUỐN SÁCH**



Cuốn sách là một trong những tiểu thuyết kinh điển của văn học Mỹ, là một công trình sâu sắc về đạo đức, tội lỗi và bản chất con người.

## Chữ A màu đỏ ■ NGỌC BÍCH

CHỮ A màu đỏ là kiệt tác nổi tiếng của nhà văn Mỹ Nathaniel Hawthorne, xuất bản lần đầu năm 1850. Tác phẩm do Nguyễn Bích Lan dịch, Nhà xuất bản Văn học phát hành, được xem là một trong những cuốn tiểu thuyết kinh điển của văn học Mỹ, đồng thời là một công trình sâu sắc về đạo đức, tội lỗi và bản chất con người.

Lấy bối cảnh xã hội Thanh giáo khắc khe ở vùng New England thế kỷ XVII, câu chuyện xoay quanh nhân vật trung tâm Hester Prynne, một phụ nữ bị kết án vì tội ngoại tình.

Bị kịch của Hester không chỉ là sự trừng phạt bên ngoài, mà còn là chuỗi giằng xé nội tâm của những con người liên quan: mục sư Arthur Dimmesdale - người tình giấu mặt luôn sống trong dần vật tội lỗi; và Roger Chillingworth - người chồng mang lòng thù hận, âm thầm trả thù. Từ những số phận ấy, nhà văn Hawthorne đã dựng lên một bức tranh tâm lý đầy ám ảnh về tội lỗi, sự che giấu và khát vọng chuộc lỗi.

Hester Prynne là trung tâm của câu chuyện, bị buộc mang chữ “A” đỏ trên ngực như dấu ấn của tội lỗi, Hester không trốn tránh hay chối bỏ. Cô chấp nhận hình

phạt, sống lặng lẽ, nuôi con và âm thầm làm việc thiện. Điều đáng nói là, theo thời gian, chính chữ “A” ấy dần thay đổi ý nghĩa: từ “Adultery” (ngoại tình) thành biểu tượng của “Able” (người có năng lực), của lòng nhân ái và sự kiên cường. Hester, vì thế không chỉ là “tội nhân”, mà trở thành hình ảnh của sức mạnh nội tâm và khả năng tái sinh của con người.

Đối lập với Hester là mục sư Arthur Dimmesdale, người đàn ông cũng mang tội lỗi nhưng không đủ can đảm để thú nhận sự thật. Ông sống trong dần vật, giằng xé giữa đức tin và lỗi lầm, giữa vị thế xã hội và lương tâm cá nhân. Chính sự im lặng ấy đã trở thành hình phạt khắc nghiệt nhất: sức khỏe suy kiệt, tinh thần rạn vỡ. Nhân vật này cho thấy: tội lỗi không đáng sợ bằng sự che giấu tội lỗi; sự thật, dù đau đớn vẫn là con đường cứu rỗi duy nhất.

Còn người chồng Roger Chillingworth lại là hiện thân của thù hận. Bị phân biệt, ông không chọn đối mặt trực diện, mà âm thầm truy tìm và tra tấn tinh thần người tình của vợ. Dưới vỏ bọc một thầy thuốc, Chillingworth từng bước xâm nhập vào nội tâm Dimmesdale, nuôi dưỡng lòng báo thù lạnh lùng. Ông từ một học giả trở

thành kẻ bị ám không còn, ông Chillingworth ch

lâu, sẽ hủy hoại

Điểm đặc sắc nghệ thuật. Chữ mà dần trở thành sức mạnh, của ph Hester từ một “t

phụ nữ giàu lòng bằng sự tôn trọng; bộ: con người kh có thể vượt lên c

Tác phẩm củ khi cộng đồng n liệu công lý có th có huy hoại con n hay không? Chí của Hester và “t nổi bật thông đ

Với giá trị t vấn đề nguyên s thành cuốn sách thế giới ■

Bước sang mùa thứ 4, chương trình “Hành quân theo bước chân anh” do Hiệp hội Du lịch tỉnh Tuyên Quang tổ chức vào dịp tháng Ba hằng năm, dẫn định hình như một sản phẩm du lịch độc bản với sự giao thoa hoàn hảo giữa leo núi dã ngoại, giáo dục truyền thống và trải nghiệm lịch sử. Trên những cung đường từng in dấu thời hoa lửa, mỗi bước chân hôm nay không chỉ thử thách sức bền, mà còn là một cuộc hành hương thiêng liêng, mở ra hướng đi mới cho ngành du lịch từ chính chiều sâu lịch sử.



Mỗi mùa Hành quân theo bước chân anh thu hút hàng trăm du khách trong và ngoài tỉnh tham gia.

# Hành quân theo bước chân anh

■ THU PHƯƠNG

## Hành trình đặc biệt

ÔNG Lại Quốc Tỉnh, Chủ tịch Hiệp hội Du lịch tỉnh cho biết: “Khước từ sự nhàn hạ của những chuyến xe cơ giới, chúng tôi chọn cách hành quân bộ. Bởi chỉ khi khoác lên mình màu xanh áo lính, tự đổ mồ hôi trên chính những cung đường đèo dốc mà cha anh từng băng qua, du khách, đặc biệt là thế hệ trẻ mới thực sự hóa thân thành người chiến sĩ mặt trận Vị Xuyên năm xưa. Sự cõng xát thực tế ấy là con đường ngắn nhất để du khách chạm vào và thấm thía trọn vẹn sự gian lao, vất vả cùng những hy sinh tột cùng của thế hệ đi trước”.

Thử thách thực sự mở ra với chặng hành quân lên đến 12 km, vất vả qua những vách đá cheo leo và đường mòn dốc ngược. Đây là một trải nghiệm trekking thực thụ, đòi hỏi sức bền thể lực



Các chương trình văn nghệ với chủ đề Tiếng hát át tiếng bom tái hiện khí thế hào hùng, thấp lên kỷ ức một thời lửa đạn không thể nào quên.

và một ý chí kiên định. Nổi bật giữa đội hình bám núi ấy là chị Nguyễn Thị Bích Vân, nữ du khách đến từ thành phố biển Hải Phòng. 12 km xuyên rừng không phải là một bài toán dễ dàng, nhất là khi địa hình liên tục thay đổi với những con dốc trơn trượt, dốc đá nối nhau liên tiếp. Có lúc bước chân chùng xuống vì mỏi, mồ hôi thấm ướt lưng áo, nhưng chị vẫn đều nhịp, không bỏ cuộc. Chị Vân bật cười: “Với tôi, đây là một thử thách của chính mình. Mỗi bước chân vượt dốc là một lần chiến thắng sự giới hạn, mỗi nhịp thở gấp gáp lại như hòa cùng nhịp hành quân năm xưa - thiêng liêng và đầy cảm xúc”.

Men theo triển núi, cung đường hành quân bất chợt hóa thành một “lớp học lịch sử thực chứng” vô giá. Không có bục giảng hay những trang giáo án khô khan, bài học ở đây được cất lên từ chất giọng trầm khàn của chính nhân chứng sống - những cựu chiến binh năm xưa từng gửi lại một phần máu xương nơi tuyến lửa. Dừng chân dưới mỏm đá xám phủ màu thời

gian, Đại úy Hoàng Thế Cường, nguyên Phó Ban tác chiến Sư đoàn 356, bất giác lặng đi hồi lâu. Đưa ánh mắt về phía dãy núi mờ sương, ông rưng rưng kể lại: “Chính tại tọa độ này, đồng chí Nguyễn Viết Ninh dù mang trên mình nhiều vết thương, nhưng vẫn kiên quyết không lùi bước. Trong trận bảo vệ cao điểm 685, anh đã anh dũng hy sinh mà tay vẫn ôm ghi khẩu súng khắc dòng chữ: “Sống bám đá đánh giặc, chết hóa đá bất tử”. Lời thề tạc vào đá núi ấy nhanh chóng lan truyền, trở thành thứ “vũ khí tinh thần”, tiếp sức cho bao thế hệ người lính Vị Xuyên quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”.

Chính quá khứ bi tráng ấy đã trở thành một điểm chạm cảm xúc, nơi người trẻ lắng lại và hiểu rằng có những giá trị chỉ có thể cảm nhận bằng chính bước chân của mình. Đoàn viên Nguyễn Văn Thành (Hà Nội) nghẹn ngào: “Có đi bộ lên tận đây, nếm trải sự khắc nghiệt của địa hình, tôi mới thực sự thấm thía sức mạnh phi thường của thế hệ đi trước. 10 năm ròng rã

bám trụ giữa lần ranh sinh tử, các anh đã lấy máu xương mình để hóa thành lũy thép, giữ trọn từng tấc đất thiêng liêng nơi biên cương Tổ quốc”.

## Sản phẩm du lịch độc đáo

Sau 4 mùa, “Hành quân theo bước chân anh” ngày càng mở rộng quy mô, vận hành chuyên nghiệp hơn. Nhưng điều đọng lại sâu nhất chính là giá trị nhân văn lan tỏa. Không chỉ thu hút du khách trong nước, hành trình còn nhận được sự quan tâm của du khách quốc tế - dù hiện tại họ chưa thể trực tiếp tham gia do các quy định nghiêm ngặt về an ninh khu vực biên giới. Nhưng điều đó một lần nữa khẳng định sức hút của mô hình khác biệt: Du lịch của lòng biết ơn gắn với trải nghiệm thể thao dã chiến.

Ông Lại Quốc Tỉnh chia sẻ: “Mục tiêu cốt lõi của chương trình vẫn là giáo dục truyền thống, tri ân những người đã chiến đấu suốt 10 năm gian khổ để bảo vệ biên giới phía Bắc tại mặt trận Vị Xuyên (giai đoạn 1979 - 1989), với tinh thần “Một tác không đi, một ly không rời”. Nhưng chính nền tảng ấy lại mở ra hướng đi mới cho du lịch gắn với lịch sử, kỷ ức và trách nhiệm công dân. Điểm đặc biệt của chương trình nằm ở tính chân thực. Người tham gia không “cưỡi ngựa xem hoa”, mà ăn bữa cơm dã chiến, hành quân theo đội hình, sinh hoạt trong kỷ luật như một người lính thực thụ”.

Chính sự khác biệt này đã tạo nên sức hút cho chương trình. Có những Cựu chiến binh như ông Phạm Ngọc An tham gia trọn vẹn cả 4 mùa hành quân để sống lại kỷ ức cùng đồng đội. Có những du khách như anh Phan Đình Long (Hà Nội) hai lần trở lại chỉ để tiếp tục hành trình chưa dứt: “Đây không phải chuyến đi để giải trí, mà là cuộc hành quân đối diện với lịch sử. Khi tận mắt

chứng kiến chiến trường xưa, tôi hiểu rằng bình yên hôm nay đều được đánh đổi bằng những hy sinh không thể đo đếm”.

Trên hành trình ấy, chương trình văn nghệ “Tiếng hát át tiếng bom” trở thành điểm nhấn giàu cảm xúc. Không sân khấu, không ánh đèn, giữa núi rừng biên cương, tiếng hát cất lên mộc mạc mà lay động với những giai điệu quen thuộc: “Đường ra trận mùa này đẹp lắm...” hay “Cuộc đời vẫn đẹp sao/Tinh yêu vẫn đẹp sao/ Dù đạn bom man rợ thét gào/ Dù thân thể thiên nhiên mang đầy thương tích...”. Tiếng hát không chỉ biến cung đường dốc nhọc nhằn thành một khúc quân hành lãng mạn, mà còn nối liền quá khứ với hiện tại, để thế hệ hôm nay chạm vào tinh thần bất khuất của một thời lửa đạn.

Chị Bùi Diệu Thúy, thôn Sơn Hà, xã Ngọc Đường chia sẻ: “Một trong những ấn tượng sâu sắc của tôi về hành trình chính là việc khéo léo gắn kết những cựu chiến binh và thế hệ thanh niên trong cùng một đội hình hành quân. Điều đó đã tạo ra một cầu nối thế hệ tuyệt vời. Kỷ ức được trao truyền từ những mái đầu bạc sang những mái đầu xanh không phải để nuôi dưỡng hận thù, mà để nuôi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc”.

“Hành quân theo bước chân anh” khép lại khi bóng chiều dần buông, rặng đờn nhuộm lớp lán trên đỉnh núi mờ xa. Những bộ quân phục đầm mồ hôi được cởi ra, nhưng có một thứ cảm xúc vô hình đã cảm rễ thật sâu vào tâm trí. Có người lưu luyến ngoái nhìn con đường vừa đi qua, như muốn giữ lại một điều gì đó chưa kịp gọi tên. Bởi họ hiểu, đi không chỉ để đến. Đi là để nhớ, để biết ơn và để thấy mình phải sống sao cho xứng đáng hơn với những người đã “hóa đá bất tử” giữa mây ngàn biên viễn ■

ánh bởi ác tâm. Khi mục tiêu trả thù cũng nhanh chóng suy sụp. Bi kịch của họ thấy: thù hận, nếu bị nuôi dưỡng quá chính kể mang nó.

của các Chữ A màu đỏ nằm ở biểu tượng “A” không chỉ là dấu hiệu của tội lỗi, mà biểu tượng ẩn nghĩa: của nỗi đau, của niềm giận và cả sự tái sinh. Qua thời gian, tội nhân” bị ruồng bỏ đã trở thành người ng ngườ nhiều hơn sự trừng phạt công khai nh sự đối lập giữa “tội lỗi công khai” tội lỗi giấu kín” của Dimmesdale đã làm lập sâu sắc của cuốn sách.

tiếng đặt ra những câu hỏi lớn về xã hội: nhân danh đạo đức để phán xét cá nhân, mục sự tồn tại? Khi tội lỗi bị che giấu, nó ngườ nhiều hơn sự trừng phạt công khai nh sự đối lập giữa “tội lỗi công khai” tội lỗi giấu kín” của Dimmesdale đã làm lập sâu sắc của cuốn sách.

tiếng và nghệ thuật bền vững, tác phẩm tác hấp dẫn sau hơn một thế kỷ rưỡi, trở không thể thiếu trong kho tàng văn học

# Đêm tháng Tư ấy

Truyện ngắn: **ĐỖ VĂN NHÂM**

*"Cuối xuân ta đi thăm tháng Tư  
Em nghe chẳng rùng rợn xưa là đời  
Tóc râu anh khói mùn bom cá  
Chập chờn thực ngữ  
tháng Tư xa...".*

Chẳng có em tin nào hết, đó chỉ là một cách hèn tự hèn với mình, rằng sẽ đi Tây Nguyên dịp này, 45 năm đất đai không phải gồng mình dưới bom đạn. Trước Tết bạn bè trong đó cũng gọi, vào nhé, vào lấy một chuyến. Giờ thăm nạn dịch bệnh Covid-19 trối chân hần. Dù chỉ hơn một giờ bay, Tây Nguyên vẫn xa vời vợi. Hần lính Tây Nguyên ngót 20 năm, biết đôi chút vùng đất ấy. Bấy lâu nay hần vẫn gói ghém trong lòng thời trai trẻ nhọc nhằn, ừng ờng súng nổ, thời đại vinh danh những binh nhất bình nhĩ.

Câu chuyện xảy ra tại một hang đá nhỏ phía Nam thị xã Kon Tum một đêm cuối tháng Tư năm 1972, nhưng nó cứ dúi vát tới năm 1975 trong một căn cứ chửa kíp tan khói lửa ở Bắc Sài Gòn. Ngày ấy ở Đắc Tô, Trung đoàn hần đập rừng Chư Moray, vượt sông Pô Cô, cất qua lộ 14 trong đêm giữa hai chốt súng, vào Lối Hồ. Mũi công phá đó, trong ý đồ chiến dịch phải hốt gọn lực lượng đồn trú ở thị xã, giành quyền kiểm soát địa bàn chiến lược Bắc Tây Nguyên.

Từ đài quan sát có thể nom thấy hệ thống công sự, nhà cửa, rào kẽm gai, thép canh... nằm dưới thung lũng. Hần mới nghe đến đây thì mê man. Trận bom B52 đánh trúng khu vực bàn đạp tấn công của trung đoàn. Riêng đại đội hần năm người, đại đội trưởng, hai trung đội trưởng cùng hai chiến binh khác, chung một quả bom lớn, xác người này trộn lẫn xương thịt người kia. Hần nằm cách đó chừng năm chục thước, bên một gốc cây lớn, sốt rét đang cơn bùng phát, sóng xung kích chẳng hề bằng cách nào hoặc do hần giết mình tự hần thấy xác xuống miệng hầm cạnh đó.

Hần thoát chết, trừ một vết thương nhỏ trên vai. Chưa kịp xuất trận đã tổn thất nặng nề, trung đoàn tổ chức đưa số quân bị loại khỏi vòng chiến về tuyến sau. Hần sốt trên 40 độ, phải nằm trên vai người khác để quay ra. Lại cất qua lộ 14. Lần này ta ngộ chiến. Tiếng súng, tiếng sấm, tiếng mưa trời vào nhau. Bàn hợp tẩu hung tàn của uy vũ thiên nhiên cùng sắt thép trong tay con người, đời lính dính một lần, thấm đến hết kiếp. Đại phẫu thuật tiên phong - một trạm xá trên vai, được tăng cường trung đội vận tải, đêm ấy vừa đầu súng với quân phục kích của khiêng cẳng, đầu đất, che chở hai chục ca thương bệnh bằng qua đoạn đường chệnh vênh dọc khe suối lờn chờm những đá, tấp về khu vực có lợi thế địa hình. Ở đây một bộ phận đi tiếp về phía sau.

Hần thuộc số những người tạm thời trú trong hang đá. Hần bị choáng không biết người ta hạ võng, thay quần áo ướt nước mưa cho lúc nào. Khi hần tỉnh dậy, trong hang khá yên tĩnh. Ai đó nằm cạnh hần vừa ngủ yên, hơi người còn ấm nóng bên sườn. "Tối rồi. Anh giờ làm!". À... cô y sĩ của Đại phẫu thuật tiên phong. Chập tới có đã chẳng nói chẳng rằng lật sấp hần, kéo quần ngoài quần trắng của già trai không quen biết tụt xuống quá đầu gối. Rất nhanh, có phồng vào miệng hần một ống quinone đặc trị. Cô vừa úm hần. Cô sẽ không ngừng ngai vực áo cho hần bù sữa, thay vì những giọt nước từ nắp bi đóng. Là hần nghĩ thế, có làm gì đã có sữa. Anh sẽ mau khỏe thôi, em phải đi đây. Cô nói, có áp tay hần trong lòng hai bàn tay mình.



Minh họa: **BÍCH NGỌC**

Ánh sáng từ những chớp giạt đủ loại ngoài cửa hang hắt vào, ở những khe rãnh của đèn dù, chỉ cho hần thấy mờ mờ những đường cong. Chiếc đèn pin duy nhất của Đại phẫu thuật tiên phong đã cạn nguồn. Chiếc bật lửa đầu thám nước mửa. Có ngòi xuống. Ánh sáng chốc lát của bánh xe liên tiếp quẹt vào đá lửa chẳng đáng kể nhưng rất gần, hần nhìn rõ hơn. Có mím cười, một gương mặt thật đẹp. Cô đã đi. Đại phẫu thuật tiên phong một lần nữa phải quay trở lại.

Súng đạn chừng như đã rơi sấm. Đôi bên quân nhau rất dữ. Dẫn đã tiếng AK47 càng lúc càng yếu ớt. Có thể lực lượng phục kích mạnh vượt trội, quân ta tan nát đội hình. Có thể cô y sĩ cùng đồng đội đã vượt qua hiểm nguy, tiến về phía trước. Sốt ruột, hần ôm súng lần ra cửa hang. Vẫn mưa. Vẫn bom rơi đạn nổ không ngừng. Nhờ chùm đèn dù máy bay địch mới thả bên kia sườn núi, khu vực cửa hang sáng lên chút ít, hần chọn được một vị trí ưng ý. Chỗ đó vừa đủ tầm cao quan sát, không che vệt rừng phía trước, vừa đủ kín đáo giấu mình.

Lại bom. Bom rít từ bề, đang chuyển dịch gần lại. Thành linh chớp giạt cùng cú lắc kinh hồn, vòm hang của mình. Mảnh bom phạt vào đá, bay ràn rạt. Hần lùi vào một đoạn. Sau trận bom, thật lạ, một quãng lặng hoang vắng bao trùm. Chẳng còn ai ngoài hần từ lúc đoàn tải thương rời đi. Một vài tiếng động khe khẽ ở đầu đó, hần không dám chắc. Có lẽ người ta đã quên khuấy hần, mặc xác hần một thân một mình. Phải thức, phải tỉnh táo, để tự vệ, để nghe ngóng đồng đội đến tìm mình. Dù luôn tự nhủ như thế, hần vẫn bị mê thiếp đi. Một lúc nào đó cô y sĩ ngồi bên hần, nói chuyện với hần. Mồm miệng đắng ngắt, hần trả lời không rõ tiếng. Hần cười. Có nằm xuống, ôm hần vào lòng. Hần muốn hỏi đáp, hần xoay sang, quàng tay qua vai cô... và giật thốt. Không kịp luyến tiếc giấc mơ bị đứt đoạn nửa chừng, hần bật dậy.

Súng nổ rền vang. Tiếng nổ va đập vào vách đá nhiều chiều gây nhiễu loạn, thật khó định vị được nơi khởi phát. Phải mất một lúc mới nhận biết đường hướng cần tới, hần kẹp khẩu tiểu liên trong tay, lần vách hang bước đi. Hóa ra hần đứng, trận đầu súng ở một cửa hang khác. Những điểm xạ ngắn của AK47 và AR15. Cuộc chơi của các tay súng thiện chiến. Chủ nhân của AK47 rất ít, thậm chí chỉ một người, có thể một thương binh hoặc một tay đồ chết dở sống như hần, tiếng đánh tay rất thều. Mặc dù nóng lòng muốn góp thêm tiếng súng, hần đã không thể nhanh

hơn. Hai, có thể ba bóng đen vọt qua gộp đá ngoài cửa áp vào... Hần mới móm ngón tay vào có súng, trái lựu đạn đã chớp lửa.

Tiếng nổ truyền lan, cộng hưởng, vang vọng trên đá. Một lúc im lặng. Chợt một bước chạy xéo qua cửa hang, mắt hút tức thì vào rừng đêm trước mặt. Người, ai, hay kẻ thứ ba vừa tham gia tấn công hang đá, hoặc một tên trăn gió bị kinh động quăng ngực áo rần rí đỏ bị thắm hơn ca. Hần không biết sẽ nhớ cái tên ấy, thậm chí sẽ gặp lại ở một trang hướng khác, vào thời điểm khác. Hần trở vào hang, thuận tay xách cái xeng Mỹ vừa thu được. Cái xeng, gọi cái cũng cũng được vì chỉ cần xoay xoay một chút sẽ mở ra hai lưỡi hai chiều, to nhỏ khác nhau, sắc lẹm, cực kỳ lợi hại. Dù rằng hần đã không thể mang theo. Có lẽ nó nằm lại trong hang đó mãi mãi.

Sau này, hần chuyển hành quân rền luyên cùng bộ đội, hần đi qua đoạn đường xưa cũ. Dầu tích cuộc chiến hai mươi năm trước số lại không nhiều. Có thể phải đích thị người của thời đã qua như hần mới nhận ra. Hần nhớ rõ rí, sau khi tháo cái xeng chiến lợi phẩm vào giữa hang, hần bị sốt rét bởi thêm keo nữa. Hết nóng rồi lạnh, hần nằm im chịu trận, mê mê tỉnh tỉnh rất lâu. Có tiếng động khe khẽ không. Trước qua cổ hần một vạt tròn lẳn, nhỏ nhám, lạnh lạnh... Một cơn trăn. Hần ứ ố kêu to. Kề đột nhập quét cái đuôi qua mặt hần, tung thân, gieo mình xuống cửa hang. Hoàn hồn sau một hiểm nguy bất ngờ, nỗi lo ngại cũ lờn dần. Không còn nghe thấy tiếng súng. Bốn bề im lặng. Chẳng hề trung đoàn đại bại, quân cán ôm đầu máu, đất đỏ nhau bỏ chạy, không thêm đôi hai tới hần. Còn may, trận sốt rét sớm lui bình, hần gắng gượng trườn ra ngoài.

Cửa hang đấy. Vẫn vắng. Mưa lác đác, bóng đêm đang nhạt dần. Hần trệu trạo nhai lương khô, uống nước rồi uống thuốc. Đứng dậy, tất thấy đều như trước. Im ắng đã lâu bấy giờ lại nghe tiếng súng. Là tiếng súng của phía bên kia, thưa thớt vài ba điểm xạ, kiểu như gợn nhau, chòu nhau, từ sườn núi vọng xuống thung lũng vắt sang đồng đôi trước mặt. Tĩnh không một động tĩnh nào của quân ta. Hần xem lại vũ khí. Dè dèn

cũng đủ cho cuộc chơi trước mười tay lính khà. Nếu lâu lâu quân ta không đến, có thể phải nã lên trời, tức tắc từng viên một. Đôi lúc sẽ điểm xạ ngắn. Tôi đây, tôi đây, tôi ở đây. Cuối cùng sẽ chơi một quả lựu đạn. Là hần nghĩ như thế. Hần đã không làm thế.

Tiếng súng sẽ đồng thời mở ra cơ hội cùng hiểm nguy. Thảm báo rõ ràng chẳng rình mò ở đâu xa. Hần ngắm nghĩ, dự liệu các tình huống, rồi cuộc nếu bị bỏ rơi, chả ai cần mình, mình đang bị thừa ra vẫn là nỗi lo buồn đau đớn nhất. Hần vẫn ngắm nghĩ, dự liệu thì nghe như có tiếng động khác lạ. Đứng rồi, hần nép vào vách đá, chú mục về hướng nghi vấn. Kia... xa xa... một... hai... ba - những người lính trinh sát đi đầu, rồi nháp nhò mũ xanh, áo xanh. Quân ta, quân ta... Đội hình đang dài ra. Đồng dần lên.

Đây là một trung đoàn khác, một đại đội quân y khác. Hần được hỏi han, được chăm sóc, được đi đầu. Lại qua núi, qua sông, Đắc BLa rồi Pô Cô... Tháng sau hần ra viện trở về đơn vị, vẫn vượt những núi ấy sông ấy, đi tiếp, đổ vào miền Đông, đổ vào Sài Gòn.

"Em có về bên cũ với anh không. Sông vẫn thác, dò xưa thành cổ tích. Người anh hùng ẩn vào hồn lau lách. Ai nhớ, ai quên bản nhỏ khuất lung đèo!" Hần nhớ. Hần không quên. Cả thời trai trẻ của hần ở đây, một nửa hồn vía của hần ở đây. Quên sao được. Chỉ chửa về được thôi.

Câu chuyện của hần trong một đêm cuối tháng Tư năm 1972 ở hang đá không tên phía Nam thị xã Kon Tum đã có thể khép lại. Hần muốn kể thêm chút, đoạn ở Đồng Dù, căn cứ của Sư đoàn 25 quân lực VNCH một bị đánh sập. Một tháng đầu tháng 5 năm 1975, khi chấp đơn vị dọn dẹp những đổ nát vương vãi trong một căn nhà, hần nhận được cuốn sách. Một tiểu thuyết điểm tình, hần lật nhanh, một trang giấy gấp đôi kẹp ở giữa sách. Hần đọc. Bản tường trình việc đánh mất cái xeng của Trung sĩ nhất Huỳnh Quý Phước tại Kon Tum.

Đã định ném tất vào đồng lúa, chợt hiện về những vòm ngực loang lổ máu trong chập chờn ánh đèn dù. Hần giữ lại, đọc đi đọc lại, nhớ lại. Không rành rọt được chuyện gì ra chuyện gì. Người tên Phước đã nằm lại Kom Tum một ngày cuối tháng 4 năm 1972 hần không phải Huỳnh Quý Phước ký thực tình sau đó, một ngày đầu tháng 6 năm 1972! Có thể người lính tấn công hang đá rồi bị thiệt mạng, trước đó vì nguyên do nào đấy đã bạn đồ trận của Huỳnh Quý Phước? Bỏ qua chuyện cái xeng Mỹ trong hang đá có phải cái xeng trên bàn thương trình không, vì dấu sao đỏ chỉ là một đồ vật, ám ảnh nhất vẫn những câu hỏi về thân phận con người. Rốt cuộc hai, hay ba, bốn, năm người lính cộng hòa đột kích hang đá trong đêm ấy. Họ chủ đích tấn công hay chỉ định vào hang đá lãnh mửa qua đêm. Ở hang đá đêm ấy cùng hần còn ai nữa, ngoài người lính cảm tử. Anh bị thương thì trước hay trong thương trong khi đánh chặn nên không đủ sức lùi vào hang sâu hơn, phải chọn giải pháp cuối cùng?

Vậy đó, nội một đêm hần đã là chứng nhân bao cuộc gặp gỡ chia li hợp tan chốc lát, bao ngã rẽ định mệnh, những số kiếp ai bị khuất lấp trong thời bom đạn đã qua. Hần chửa từng gặp lại cô y sĩ, thậm chí chửa được nghe ai nhắc đến cô. Tên cô hần còn chẳng biết. Hồi đó nhiều bệnh viện quân y, nhiều đội điều trị tiên phong, đội phẫu thuật chiến trường của Mặt trận B3, các tỉnh đều... đều có nữ y, bác sĩ. Có gái xinh đẹp tốt bụng từng cứu tử một người lính vào đêm chiến tranh năm nào, em ở đầu trong cuộc hội tụ giữa Sài Gòn ngày Ba Mươi tháng Tư. Em khóc, em cười cùng đồng đội. Em sà vào lòng những người mẹ, chia sẻ nỗi niềm. Một tháng Tư bùng nổ những xúc cảm nhiều chiều!

"Tháng Tư thành phố rợp cờ hoa. Me đã khóc. Me đã cười. Me vẫn nhớ tiếng hát. Tháng Tư nào một nhịp tháng Tư xanh!"

**CAO XUÂN THÁI**

*Gió Thượng Phùng*

Không lên đây chưa biết gió Thượng Phùng  
Gió ngán ngắt buổi một bờ Nho Quế  
Bán Trang, Lũng Thàng, Xà Phìn...

thương nhớ

Gió đi qua xơ xác mấy đỉnh rừng

Không lên đây chưa biết gió Thượng Phùng  
Thổi khô héo những mùa ngô, mùa lúa  
Gió thổi tàn đêm, gió khuya nhạt lửa  
Bát rượu đầy còn ấm tay em

Tâm gió trũng trũng thổi rỗng cao nguyên  
Vách đá mòn mênh mông xám lạnh  
Tiếng gió hoang qua thung sâu thăm thẳm  
Sắc hoa vàng nhạt nắng ngán ngờ

Con đường dài tiếng kèn đất em đi  
Chợ đường biên trăm hồng ngàn tia  
Thôi thì cứ đậm đà hương thặng cổ  
Ánh mắt người đậm thắm bao nhiêu

Lục lừng cây thông tỏa bóng xuống  
bán nghèo

Mặc nắng táp, tuyết rơi nghiệt ngã  
Tiếng chim hót long lanh mùa gieo tía  
Anh còn cào nghe gió phía xa kia...

**LÊ NA**

*Mưa bay làng Tầm*

Mưa bay riu rít làng Tầm

Phù sa ẩm đất nhuộm đậm sắc hương

Vườn thơm bung sắc bên đường

Cánh ong bay vội, phấn vương má đào

Cúc cài áo tím lao xao

Nhắc chuông chuông ột đờ vào tía tở

Họa mi chớp nắng mơ hồ

Đòng Ló sóng thức ru ngô mở đồng

Thành thời thuyền gối mép sông

Bao mùa lũ đã lên ngồng áng mây

Làng Tầm tản tào như cây

Đông thơm hương mới vui đầy ngô quen

Đất Canh Nông tựa ủ men

Đường hoa, ngô nụ mưa chen chúc làng.

**NGUYỄN QUỐC TRÍ**

*Đi ngang ngày hạ*

Đòng sông đi ngang ngày hạ  
Vòng quanh những mùa trong năm  
Đòng đời trôi miền xa lạ  
Chẳng về bến cũ bao giờ.

Núi quen vẫn đứng mộng mơ  
Biết mình đi qua tất cả  
Trôi ngang cả miền xa lạ  
Nhận mình mãi mãi cô đơn.

Yêu nhau để được đổi hồn  
Có mối tình qua mùa hạ  
Bồng đưng một ngày là lạ  
Làm lạnh bởi những cơn mưa.

Mặt trời cháy nắng ban trưa  
Đi ngang ngày hè lửa đốt  
Cháy lên một thời đại đột  
Bến em, giếng sợi tơ lòng.

**NGUYỄN DOÃN VIỆT**

*Tre làng*

Làng một thuở tre bốn bề tỏa bóng  
Trưa râm rạn tiếng trẻ đọc bài thơ  
Hoa nắng trải trên lối về xóm nhỏ  
Đêm trăng đầy câu ví giặm hò o.

Rồi thoát bóng tre làng không thấy nữa  
Những rổ rá nong nia hóa nhựa tự lúc nào  
Cây rựa vót một thời cha đan lát  
Nay theo người không biết đã về đâu.

Đêm nằm nghe bờ tre xao xác lá  
Tiếng cuộc kêu đầu đờ chọt vọng về  
Ta mở mạng tra gu gỗ bắt chọt  
Trên màn hình xanh miết một bờ tre.

Và cả nữa bài thơ xưa đã đọc  
Tre Việt Nam - Nguyễn Duy hồi đầu rồi  
Chỉ thấy tre xanh, trên một vùng ký ức  
Mai sau nào, xanh mãi... Nguyễn Duy ơi!



Minh họa: NGỌC AN

**NGUYỄN CHUNG THÀNH**

*Tháng Tư về*

Cử và mỗi độ tháng Tư

Nắng hanh hao nắng lòng như muốn về

Gió đưa xào xạc lý tre

Cơn mưa rào nhẹ chiều quê mát lành

Lúa đồng mượt một màu xanh

Trái dài xa tấp, mông manh cánh cò

Vui theo điệu lý câu hò

Chiều trôi nhẹ nhẹ lững lờ trên sông

Tháng Tư em có nhớ không

Rét Nàng Bân còn buâng khuâng nhớ người

Đưa ta về với vành nôi

Ngọt ngào lời mẹ ầu ơ sớm chiều

Mãi mê theo những con diều

Có hay mắt mẹ bao điều trở trăn

Vai cha trĩu nặng tháng năm

Để con mơ ánh trăng rằm đầy vơi.

**ĐẾN VỚI BÀI THƠ HAY**

*Đêm đầu hạ*

Đêm đầu hạ vắng trăng ai xê nữa  
Nửa mong manh nhớ một nửa đợi chờ  
Câu thơ tình anh viết cũng ngẩn ngờ  
Chữ yêu thương thần thờ tìm chữ đợi.

Có phải chẳng chúng mình xa vời vợi  
Hoa loa kèn nghĩ ngội trắng tình khô  
Tiếng ve kêu khắc khoải đến rã rời  
Đêm quận thất chơi vơi đầy trần trở.

Khói thuốc tàn trên vành môi hé nở  
Mối tình si nặng nợ đến bao giờ  
Màn đêm buồn trắng bạc phếch bơ phờ  
Nỗi cô đơn lạc giấc mơ khờ dại.  
Em đi rồi để mình tôi hoang hoải  
Nửa vắng trăng tê tái cuối trời xa  
Khóe mắt cay làn khói thuốc nhạt nhòa  
Ly rượu đắng chầy qua làn môi ướt.

Đêm đầu hạ nửa vắng trăng say khướt  
Đám mây vờn...  
Lần lượt...  
Lững lờ trôi!

**PHẠM HỒNG GIANG**

TRONG khu vườn thi ca đương đại, Phạm Hồng Giang là một cái tên thường gọi lên sự nhẹ nhàng, bàng lãng nhưng ẩn chứa những cơn sóng lòng trắc ẩn. Bài thơ “Đêm đầu hạ” không chỉ đơn thuần là tiếng ve hay sắc hoa loa kèn khi giao mùa, mà là một bản giao hưởng của nỗi cô đơn, nỗi nhân vật trữ tình đối diện với những “mảnh khuyết” của cuộc đời mình.

Ngay từ những câu thơ mở đầu, Phạm Hồng Giang đã đặt độc giả vào một chiều không gian không trọn vẹn:

“Đêm đầu hạ vắng trăng ai xê nữa/Nửa mong manh nhớ một nửa đợi chờ”

Trong thi ca cổ điển, trăng tròn là biểu tượng của sự viên mãn, thì ở đây, trăng bị “xê” làm đôi để đại diện cho sự chia lìa. Cái hay của tác giả nằm ở việc nhân hóa những cơn chữ: “Chữ yêu thương thần thờ tìm chữ đợi”. Ở đó, ngôn từ không còn nằm yên trên giấy mà nó cũng biết đau, biết tìm kiếm, biết ngẩn ngơ trước một cuộc tình xa cách.

Đỉnh điểm của nỗi đau được đẩy lên qua những tính từ mạnh: “Đêm quận thất chơi vơi đầy trần trở”. Đêm không còn là khoảng thời gian để nghỉ ngơi, mà trở thành một thực thể sống đang quặn quại cùng nỗi đau của con người. Sự đối lập giữa sắc trắng tinh khôi của hoa loa kèn với cái “bạc phếch bơ phờ” của ánh trăng đã lột tả sự tàn phai của một tâm hồn đang kiệt quệ vì mong nhớ.

Đây chính là phần hồn cốt của tác phẩm, nơi nỗi đau không còn là một khái niệm trừu tượng mà được cụ thể hóa, có thể chạm vào và cảm nhận qua mọi giác quan. Thị giác và khứu giác hòa lẫn trong hình ảnh làn khói thuốc nhạt nhòa làm “cay” khóe mắt - cái cay vừa do làn khói mờ ảo, vừa là cái xót xa của tâm can đang chực trào nước mắt. Vị giác lại được đánh thức bởi “ly rượu đắng” chầy qua làn môi ướt. Đó là một chi tiết đầy gợi cảm nhưng cũng đầy bi kịch, diễn tả sự thất vọng của nỗi buồn từ thế giới bên ngoài vào tâm tâm tùy.

Nhịp thơ ở khổ cuối đột ngột chậm lại, ngắt quãng bởi những dấu chấm lửng như những tiếng thở dài mệt mỏi của người bộ hành đơn độc trên con đường tình ái: “Đêm đầu hạ nửa vắng trăng say khướt/Đám mây vờn... Lần lượt... Lững lờ trôi!”.

Trăng say hay chính lòng người đang say trong cơn mê của ký ức? Những đám mây vờn rồi lững lờ trôi đi như một sự buông xuôi của định mệnh, để mặc nỗi đau tan loãng vào hư không của thời gian. “Đêm đầu hạ” của Phạm Hồng Giang vì thế không chỉ là một bài thơ tả cảnh giao mùa, mà là một bản tự sự đầy chân thành khiến bất cứ ai từng nếm trải dư vị của tình yêu cũng phải thấy lòng mình rung lên những nhịp đồng điệu sâu xa.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI



# “Concert Quốc gia” và việc phát triển công nghiệp âm nhạc

■ GIANG LAM

Từ những đêm diễn vận người bùng nổ cảm xúc, hiện tượng “concert quốc gia” đã vượt ra khỏi khuôn khổ của một trào lưu giải trí, trở thành điểm chạm thiêng liêng khơi dậy lòng yêu nước trong giới trẻ. Không dừng lại ở đó, sức nóng từ những sân khấu chuẩn quốc tế này còn mang đến một cú hích đa chiều, mở ra cơ hội “vàng” để Việt Nam định hình nền công nghiệp văn hóa chuyên nghiệp, biến nghệ thuật thành động lực phát triển kinh tế và tự tin vươn tầm châu Á.



Hàng nghìn người trẻ hào hứng tham dự các concert quốc gia lan tỏa tinh thần yêu nước.

## Truyền lửa tình yêu đất nước

HÃY nhắm mắt lại và hình dung về một đêm diễn vận người. Ánh đèn laser chiếu dọc bầu trời, hệ thống âm thanh line-array đánh rộn ràng. Sự cuồng nhiệt bùng nổ, phá vỡ mọi kỷ lục phòng vé tại các đêm diễn “Anh trai vượt ngàn chông gai” hay “Anh trai say hi”, nơi khán giả trẻ cháy hết mình cùng thân vận.

Nhưng điều kỳ diệu là bầu không khí nực nẻ ấy không chỉ dành riêng cho sân khấu giải trí thương mại. Trong giai đoạn 2024 - 2025, gắn liền với chuỗi sự kiện lịch sử trọng đại như kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô, sự kiện A50 (kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước) và sự kiện A80 (kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam),...

Sức hút khổng lồ của những “concert Quốc gia” này đến từ việc quy tụ một đội ngũ nghệ sĩ chưa từng có. Không rập khuôn trong những gương mặt quen thuộc của dòng nhạc đỏ, các sự kiện này là sự giao thoa bùng nổ giữa những giọng ca gạo cội và dàn thần tượng giải trí đỉnh đám. Việc thấy những “anh tài”, “anh trai”, hay các ca sĩ Pop, R&B, Rapper đang được giới trẻ mến mộ cất cao giọng hát trong những ca khúc ca ngợi quê hương đất nước đã trở thành một thời nam châm cực mạnh. Các ca khúc kinh điển đi cùng năm tháng hay những làn điệu dân ca được phối khí lại theo phong cách hiện đại, thổi bùng lên ngọn lửa tự hào dân tộc một cách tự nhiên và mãnh liệt nhất.

trẻ lên một sân khấu được đầu tư chuẩn quốc tế - từ ánh sáng, âm thanh đến dàn dựng - để kể câu chuyện lịch sử, tác phẩm tự khắc chạm đến trái tim họ. Tình yêu nước không cần giáo điều, nó được lan tỏa qua chính sự rung cảm của nghệ thuật”. Hơn cả tính giải trí, “concert Quốc gia” đang bồi đắp một thế hệ khán giả có gu thưởng thức văn minh và giàu lòng tự tôn. Giới trẻ mang theo cờ Tổ quốc đến concert với tác phong chỉnh chu. Chị Trần Lê Hương, giáo viên Trường Phổ thông Tuyên Quang, phường Minh Xuân, một khán giả tham dự sự kiện Tổ quốc trong tim, xúc động bày tỏ: “Đứng giữa biển người, nghe chính thần tượng của mình hát vang ca khúc về quê hương dưới ánh sáng rực rỡ là một trải nghiệm rần rần trong huyết quản. Tất cả làm chúng em thêm yêu đất nước, tự hào về lịch sử”.

## Từ trào lưu đến cú hích đa chiều

Thực trạng bùng nổ concert cũng giải quyết bài toán lớn: biến văn hóa thành động lực kinh tế. Sức nóng từ hàng trăm ngàn vé được bán sạch đã tạo đà cho các chương trình quốc gia mở rộng quy mô.

Tuy nhiên, sức nóng từ thị trường nội địa mới chỉ là bước khởi đầu. Để thực sự kiến tạo một nền công nghiệp văn hóa vững mạnh và sinh lời, âm nhạc Việt Nam buộc phải đặt mình vào dòng chảy châu Á để định vị và vạch ra chiến lược dài hạn. Phân tích về bước chuyển mình tất yếu này, PGS. TS Bùi Hoài Sơn cho biết thêm, chúng ta đang có đà từ sự ủng hộ của

khán giả nhà nhưng để biến hiện tượng thành công nghiệp thì không thể đi một mình. Nhìn ra khu vực, mỗi nền giải trí mạnh đều tự rèn cho mình một mã khóa thành công mang tính bản lẻ mà Việt Nam hoàn toàn có thể học hỏi.

Học hỏi từ những thành công trong khu vực, các sân khấu âm nhạc của nước nhà cũng đang thay đổi rõ rệt để bắt kịp thời đại. Khán giả giờ đây không chỉ đi “nghe” nhạc mà còn được “xem” những màn trình diễn hoành tráng, mãn nhãn. Đặc biệt, việc khéo léo đưa các làn điệu dân ca, truyền thống hòa trộn cùng nhạc trẻ hiện đại đã tạo ra một bầu không khí nực nẻ, gắn kết cộng đồng chưa từng có.

Sự chuyển mình tích cực của các sân khấu âm nhạc chính là bước đệm hoàn hảo để hiện thực hóa định hướng lớn: nâng tầm những đêm diễn quy mô thành thương hiệu “Lễ hội tinh thần Việt Nam”. Dù vậy, con đường tiến tới một nền công nghiệp giải trí chuyên nghiệp và bền vững vẫn còn không ít thử thách. Để các đại nhạc hội thực sự mang lại trải nghiệm văn minh và trọn vẹn, sự chung tay của cơ quan chức năng cùng Ban Tổ chức trong việc giải quyết triệt để vấn nạn “phe vé”, cũng như chuẩn bị kỹ lưỡng công tác y tế, an ninh là vô cùng cấp thiết. Khi từng mảnh ghép ban chế này được hoàn thiện, những “concert quốc gia” sẽ không chỉ dừng lại ở một cú hích tức thời, mà thực sự trở thành nguồn sức mạnh mẽ, vừa tôn vinh bản sắc dân tộc, vừa thổi đầy mạnh mẽ nền kinh tế văn hóa nước nhà ■

NHỊP CẦU NHÂN ÁI

# Trên 158 triệu đồng hỗ trợ hai cháu mồ côi

■ MINH THỦY

CHUYỂN mục Nhịp cầu nhân ái của Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang ngày 2-4-2026 đăng bài viết “Thương tâm hai cháu mồ côi sau đêm giông” đã nhận được sự quan tâm, chia sẻ sâu sắc của đông đảo bạn đọc và các nhà hảo tâm.

Đến nay, hai cháu Nguyễn Tuấn Đạt, học sinh lớp 6A, Tntởng PTĐTBT THCS Yên Lập và Nguyễn Thị Thanh Kiều, học sinh lớp 2, Trường Tiểu học Yên Lập, trú tại thôn Bản Dân, xã Yên Lập, tỉnh Tuyên Quang đã nhận được tổng số tiền hỗ trợ hơn 158 triệu đồng từ các cơ quan, đơn vị và các nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh. Trong đó, thông qua chuyên mục Nhịp cầu nhân ái và Facebook cá nhân của phóng viên Minh Thủy đã kêu gọi, tiếp nhận được 43 triệu đồng; Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Yên Lập hỗ trợ 15 triệu đồng; cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh Tntởng PTĐTBT THCS Yên Lập và Trường Tiểu học Yên Lập chung tay ủng hộ trên 100 triệu đồng.

Toàn bộ số tiền sẽ được Báo và phát thanh, Truyền hình Tuyên Quang bàn giao cho Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Yên Lập để lập sổ tiết kiệm, giúp hai cháu có điều kiện trang trải cuộc sống và tiếp tục đến trường.

Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang trân trọng cảm ơn các cơ quan, đơn vị, nhà hảo tâm trên mọi miền đất nước đã sẻ chia, chung tay giúp đỡ hai cháu Nguyễn Tuấn Đạt và Nguyễn Thị Thanh Kiều vượt qua mất mát, ổn định cuộc sống.



Bà con Nhân dân và hội viên phụ nữ thôn Đầu Cầu, xã Yên Lập, thăm hỏi động viên bà nội và 2 cháu mồ côi bố mẹ sau đêm giông bão.

## XEM GI Ở ĐÂU?

### Chương trình nghệ thuật đặc biệt “Thanh âm kỳ nguyên mới”

Chương trình sẽ diễn ra lúc 20 giờ 10 phút ngày 11/4 tại Quảng trường 30/10, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Đây là đêm ca nhạc mở đầu Liên hoan Phát thanh toàn quốc lần thứ XVII, đồng thời chào mừng 71 năm Ngày Giải phóng Vùng mỏ. Chương trình được truyền hình, phát thanh và phát trực tuyến trên nhiều kênh của Quảng Ninh, VOV, VTC News, VOVLive... và các nền tảng số.



Chương trình nghệ thuật Thanh âm kỳ nguyên mới hội tụ nhiều thế hệ nghệ sĩ tiêu biểu.

### TTV Tuyên Quang

- 8h: Bản di chúc kỷ lạ - Tập 24, 25.
- 12h00: Cây trâu không - Tập 15, 16.
- 18h00: Phụng Tù Hoàng - Tập 21, 22.
- 21h15: Gia đình vô thuật - Tập 25, 26.
- 22h20: Cuộc chiến sạch đẹp - Tập 6, 7.

### Lotte Tuyên Quang

- Song hỷ lâm nguy (13 tuổi trở lên): 9h00, 18h00.
- Re-run 59K pee NaK2: (16 tuổi trở lên): 15h50, 17h50.
- Cú sốc (18 tuổi trở lên): 11h20.
- Hen em ngày nhật thực (16 tuổi trở lên): 9h00, 11h15, 1h30, 15h45, 20h15.
- Dưới bóng điện hạ (16 tuổi trở lên): 9h00, 13h30, 15h30, 17h00, 20h10.

CẢNH TRỰC

Diệp tử tế

Tài xế dừng xe giữa quốc lộ cứu bé gái



Tài xế Lý Văn Tố, người cứu cháu bé 1 tuổi đi giữa quốc lộ.

NGÀY 5/4, Trạm Cảnh sát giao thông (CSGT) Phú Lộc (Thừa thiên Huế) cho biết đã liên hệ biểu dương tài xế Lý Văn Tố (31 tuổi, trú Đà Nẵng) về hành động dũng cảm cứu người. Đồng thời, đơn vị xác nhận tài xế không bị xử phạt nguội do dừng xe trong tình huống khẩn cấp.

Sự việc xảy ra vào khoảng 15h35 ngày 4/4 trên Quốc lộ 1A, đoạn qua xã Phú Lộc. Khi đang điều khiển ô tô hướng Huế - Đà Nẵng, anh Tố phát hiện một bé gái khoảng 1 tuổi đang chập chững băng qua đường giữa lúc các phương tiện đang di chuyển với tốc độ cao (tối đa 90 km/h).

Ngay lập tức, anh Tố giảm tốc, liên tục bấm còi cảnh báo các xe xung quanh. Khi thấy bé đi qua khe hở dải phân cách, anh quyết định dừng xe sát con lươn, bật nháy qua lan can giữa đường để bé cháu bé vào vị trí an toàn rồi giao lại cho người thân. Sau khi đưa bé vào gần nhà dân, anh vội vã di chuyển xe để tránh gây ùn tắc giao thông.

Gia đình cháu bé sau đó đã liên hệ để gửi lời cảm ơn sâu sắc tới nam tài xế. Được biết, bố mẹ bé đang làm ăn xa tại TP.HCM, cháu ở nhà cùng các chị còn nhỏ tuổi nên trong phút sơ sẩy đã để em chạy ra quốc lộ. Người thân cháu bé chia sẻ, nếu anh Tố bị xử phạt vì dừng xe giữa đường, gia đình sẵn sàng đứng ra nhận trách nhiệm thay.

20 năm tái sinh xe đạp cũ trao tặng học sinh nghèo

20 năm qua, ông Lê Trọng Kính, phường Trung Sơn, tỉnh Ninh Bình, vẫn miệt mài bên những khung xe ri sét, đầu mỡ bám đầy tay để "hồi sinh" những chiếc xe đạp cũ tặng học sinh nghèo, lan tỏa yêu thương.

Tước đây, ông Kính công tác tại Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Việt Xô, tỉnh Ninh Bình (nay là Trường Cao đẳng Cơ điện Nông nghiệp và Môi trường). Khi về hưu, nhận thấy nhiều gia đình bỏ đi xe cũ gây lãng phí, ông bắt đầu thu gom, phục chế, ban đầu phục vụ nhu cầu đi lại của con cháu.

Tạm gác ước mơ giảng đường, khoác áo lính giữ biển trời Tổ quốc

GÁC lại giảng đường, công việc và những dự định riêng, nhiều đoàn viên trẻ tại Hải đội 212 tình nguyện nhập ngũ, cống hiến tuổi xuân cho biển đảo Tổ quốc.

Trong số đó, Trung sĩ Phan Thành Tâm, chiến sĩ Tín hiệu của Tàu Cảnh sát biển 4033 là một gương mặt tiêu biểu. Năm 2024, Tâm đạt 28,55 điểm khối C00, một kết quả đáng mơ ước, đủ điều kiện để bước chân vào nhiều trường đại học danh tiếng trong và ngoài quân đội. Thế nhưng, trước tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, người đoàn viên trẻ quê ở xã Gia Hạnh, tỉnh Hà Tĩnh đã lựa chọn con đường nhập ngũ.

Không chỉ có Tâm, tại đơn vị còn có những đoàn viên đã hoàn thành chương trình cao đẳng, đại học nhưng vẫn tình nguyện nhập ngũ, tiêu biểu là chiến sĩ Bùi Chí Công và chiến sĩ Phạm Trường Quyền. Chiến sĩ Bùi Chí Công, từng là sinh viên Trường Đại học Thủy Lợi (Hà Nội) giai đoạn 2019 - 2024. Sau khi tốt nghiệp, thay vì tìm kiếm một công việc ổn định, Công đã viết đơn tình nguyện lên đường nhập ngũ, trở thành chiến sĩ thông tin tin hiệu.

Còn với chiến sĩ Phạm Trường Quyền (quê Hưng Yên), sau khi tốt nghiệp Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương (2021 - 2024), đồng chí cũng lựa chọn con

Sau một lần được lên vùng cao trao tận tay chiếc xe đạp mà ông đã sửa chữa cho trẻ em khó khăn, nhìn đứa trẻ hân hoan leo lên yên xe, vung về tập những vòng quay đầu tiên ông nhận ra giá trị lớn hơn của việc mình làm. Từ đó, ông kiên trì theo đuổi công việc "tái sinh" những chiếc xe cũ, coi đó là cách trao đi niềm tin và động lực cho các em nhỏ.

Theo bà Đinh Thị Lương, Tổ trưởng Tổ dân phố 5, phường Trung Sơn, tám gương của ông Kính đã góp phần lan tỏa những giá trị tốt đẹp, trở thành hình mẫu để thế hệ trẻ noi theo.

đường khoác áo lính biển để bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Việc tạm gác ước mơ giảng đường Đại học như đồng chí Tâm, hay các đồng chí Công, Quyền là những lựa chọn đầy trách nhiệm, không chỉ thể hiện nhận thức đúng đắn về nghĩa vụ công dân, mà còn là minh chứng sinh động cho lý tưởng sống đẹp của tuổi trẻ hôm nay.



Những chiến sĩ trẻ của Hải đội 212 thực hiện nghi thức chào cờ.

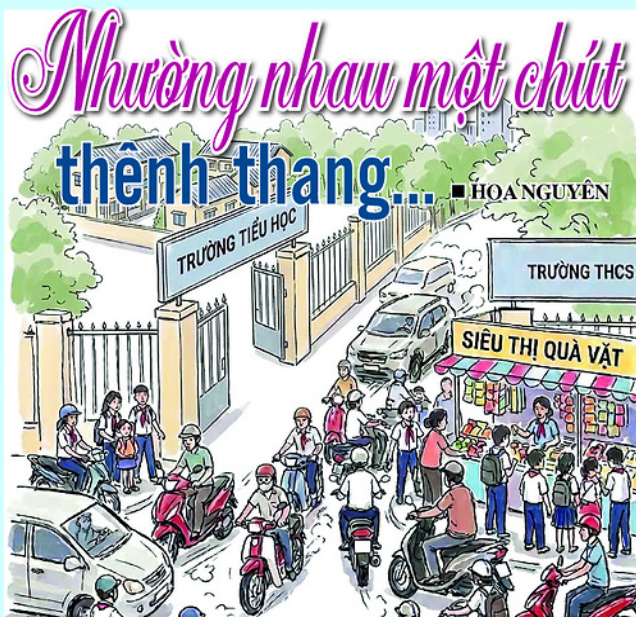
ĐỨC HẢI (Tổng hợp)

TẢN VĂN

CHIỀU nào cũng vậy, con đường qua trước cổng của hai ngôi trường luôn chật chội, ùn ứ như một dòng chảy bị tắc nghẽn. Những dòng xe máy, ô tô chiếc ngược, chiếc xuôi lách qua từng khe hở, nếm vào nhau đặc quánh. Còi xe inh om, khói bụi ngột ngạt. Ngay tại cổng trường còn có một siêu thị bán những thứ quà vặt, trẻ em, phụ huynh ủa vào mua bán nhộn nhịp, càng khiến cho việc lưu thông trở thành một cuộc vật lộn đầy cam go.

Ở một ngôi chợ xép, ngay cạnh con đường chính, những buổi chiều tan tầm, không ít người vô tư ngồi trên xe máy, nhồi nhét người mua vài mớ rau. Phía đối diện, một chiếc ô tô mở kính hỏi giá vài loại hoa quả. Rồi có người còn dừng ô tô giữa đường, vô tư xuống mua đồ. Phía sau hàng dài xe ùn ứ. Thế là trong phút chốc, giao thông bị nghẽn lại. Còi xe lại inh tai. Đôi khi xảy ra xung đột, tranh cãi qua lại, không ai chịu nhường. Có không ít những video trên mạng xã hội bày tỏ sự bức xúc về vấn đề giao thông, thể hiện sự tùy tiện đến khó hiểu, dẫn đến những cuộc nói chuyện bằng nắm đấm.

Một sự tắc nghẽn không phải vì con đường quá hẹp, mà vì mỗi người đều muốn đi nhanh hơn, tiện hơn cho mình mà không quan tâm đến xung quanh.



Mình họa: XUÂN ĐỨC

Có lẽ, những "điểm nghẽn" trong cuộc sống cũng bắt đầu từ những điều rất nhỏ như thế.

Ở những sự kiện đông người, ta cũng dễ dàng bắt gặp những điểm nghẽn. Một đoàn người xếp hàng, chỉ cần một người bước lên trước, sẽ có người thứ hai, thứ ba. Một không gian chung, chỉ cần vài tiếng nói to hơn bình thường, sẽ kéo theo

sự ùn ào của nhiều người khác. Chỉ cần một lời thiếu kiềm chế, lập tức kéo theo những lời gay gắt hơn và dẫn đến những hệ lụy khó lường.

Dường như, những điểm nghẽn không nằm ở hoàn cảnh, mà nằm ở cách mỗi người lựa chọn ứng xử trong hoàn cảnh ấy. Đó là điểm nghẽn của tư duy. Khi ta quen nhìn mọi thứ trong

gần hạn, ta dễ bỏ qua hệ quả dài lâu. Khi ta quen làm theo đám đông, ta ít khi tự hỏi điều đó đúng hay sai. Và khi ta ngại thay đổi, những điều bất hợp lý cứ thế được lặp lại, ngày này qua ngày khác.

Có những điểm nghẽn không nhìn thấy ngay trước mắt. Nó ám ỉ bào mòn sự kiên nhẫn, khiến ứng xử của mỗi người theo cách riêng của họ. Đó có thể là những chính sách đúng, nhưng khi triển khai lại tạo ra điểm nghẽn, chậm đi vào đời sống, khiến tiêu cực xảy ra, gây lộn xộn trong cách giải quyết.

Và còn những điểm nghẽn rất khó gọi tên, đó là trách nhiệm. Khi ai cũng có thể đổ lỗi cho hoàn cảnh, thì mọi thứ dễ dàng dừng lại. Một dòng xe có thể tắc nghẽn vì không ai chịu lùi lại một chút. Một xã hội cũng có thể chậm lại, nếu ai cũng cho rằng người khác cần thay đổi, không phải trách nhiệm của mình.

Để gỡ một điểm nghẽn, đôi khi, chỉ cần một người chậm lại, nhường nhịn và nhường đường. Những con đường có thể sẽ được mở rộng hơn, thẳng hơn, nhưng tư duy của ta không thay đổi, cách ứng xử của ta vẫn thế sẽ không có con đường nào đủ chỗ cho sự hẹp hòi, hành xử ích kỷ chỉ có mình là trên hết ■



Lễ khởi công dự án rà phá bom mìn, vật nổ, khắc phục hậu quả sau chiến tranh được Quân khu 2 triển khai tại Tuyên Quang.

# Làm sạch những vùng đất

■ Phóng sự ảnh: LÊ DUY

Sau sáp nhập, Tuyên Quang có trên 277 km đường biên giới. Những năm tháng chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc Tổ quốc (1979 - 1989), những vùng đất biên cương diễn ra những trận chiến đấu ác liệt, có rất nhiều diện tích đất bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ. Theo thống kê, hiện tỉnh Tuyên Quang có trên 95.363 ha bị ô nhiễm mức độ nặng, vừa và nhẹ. Đến nay đã làm sạch được 19.000 ha, đạt tỷ lệ 19,92%.



Chiến sỹ công bình chuẩn bị kỹ lưỡng trước những cuộc rà phá bom mìn, vật nổ (ảnh 1). Dự án rà phá bom mìn, vật nổ khắc phục hậu quả sau chiến tranh, giai đoạn 2025 - 2027 được Bộ CHQS tỉnh triển khai tại 12 xã với 27 đơn vị thi công và giám sát trên diện tích 224 ha (ảnh 2).

Chiến sỹ rà phá bom, mìn tại triển khai biên giới thuộc thôn Hoàng Li Pá, xã Minh Tân (ảnh 3). Bom mìn hiện nằm rải rác tại các xã biên giới Tuyên Quang (ảnh 4).

MÓN NGON CUỐI TUẦN

## Hương vị núi rừng

■ TIẾN CHIẾN



Ẩm thực xứ Tuyên không cầu kỳ trong cách chế biến, nhưng lại đủ sức níu chân thực khách bởi sự tinh tế ẩn sâu trong từng nguyên liệu và cách nêm nếm. Ở đó, mỗi món ăn là một câu chuyện về núi rừng, về con người và cách người dân bản địa chất chiu, nâng niu những gì thiên nhiên ban tặng.

Trước hết phải nhắc đến lợn đen Na Hang - một trong những "đại diện" tiêu biểu của ẩm thực vùng cao. Lợn được nuôi thả tự nhiên, lớn lên nhờ rau rừng và nguồn thức ăn sẵn có nên thịt chắc, thơm và ngọt đậm. Điều làm nên sự khác biệt không chỉ ở chất lượng thịt, mà còn ở cách người dân chế biến. Những món

nướng riềng mẻ, nướng ngũ vị hay xào lăn đều giữ được độ tươi nguyên của nguyên liệu, đồng thời tôn lên hương thơm đặc trưng của gia vị rừng. Đặc biệt, món thịt lợn chua với vị chua thanh, béo giòn, dai nhẹ đã trở thành dấu ấn khó phai đối với bất kỳ ai từng thưởng thức.

Nếu lợn đen là hương vị của núi, thì cá bống sông Lô lại mang theo tinh túy của dòng nước. Đây là loài cá quý, sinh trưởng ở vùng nước sạch, thịt chắc, giàu dinh dưỡng. Người Tày chế biến gỏi cá bống theo cách rất riêng: dùng xương cá rang vàng, xay mịn thay cho thính, trộn cùng những lát cá tươi thái mỏng. Khi ăn, thực khách cuốn cá với các loại rau rừng như tía tô, đinh lăng, lá đại bi, chấm cùng nước sốt đậm đà. Sự hòa quyện giữa vị ngọt của cá, vị bùi của xương rang và hương thơm

của rau rừng tạo nên một bản giao hưởng vị giác đầy cuốn hút.

Không thể không nhắc đến hoa kê hấp thịt, món ăn dân dã nhưng chứa đựng sự tinh tế trong cách cảm nhận ẩm thực của người vùng cao. Hoa kê có vị hơi đắng, khi được nhồi thịt, tẩm rồi hấp chín, lại trở nên hài hòa đến bất ngờ. Vị đắng nhẹ ban đầu nhanh chóng nhường chỗ cho vị ngọt béo của nhân thịt, tạo nên dư vị sâu lắng, khó quên. Đây không chỉ là món ăn, mà còn là minh chứng cho triết lý ẩm thực cân bằng - nơi các hương vị đối lập được kết nối một cách khéo léo.

Ẩm thực xứ Tuyên vì thế không đơn thuần là thưởng thức món ngon, mà còn là hành trình khám phá văn hóa. Trong từng món ăn, người ta cảm nhận được nhịp sống chậm rãi, sự gắn bó với thiên nhiên và nét chân thành của con người nơi đây.